

TÀI LIỆU HỘI NGHỊ MÔ HÌNH NĂM 2024

1. LẠM DỤNG PHÁP NHÂN

1.1. Tổng quan

Nhiều người sử dụng pháp nhân cho các hoạt động thương mại hợp pháp và đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế của một đất nước (khu vực pháp lý).

Legal Persons

Pháp nhân đề cập đến bất kỳ thực thể nào khác ngoài thể nhân có thể thiết lập mối quan hệ khách hàng lâu dài với một tổ chức tài chính hoặc có sở hữu tài sản. Pháp nhân có thể bao gồm các công ty, đoàn thể pháp nhân, quỹ, các trường/viện, quan hệ đối tác hoặc hiệp hội và các thực thể tương tự có liên quan khác.

Ở hầu hết các nước, người ta có thể nhanh chóng và dễ dàng hình thành một pháp nhân có tư cách pháp lý độc lập, và nhờ đó họ có thể tham gia vào hệ thống tài chính toàn cầu thông qua các dịch vụ tài chính mà các tổ chức (đơn vị báo cáo) cung cấp, như dịch vụ tài khoản ngân hàng của công ty, dịch vụ thẻ công ty, vay vốn, v.v.

Khi các quốc gia thực hiện cải cách về chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (CRT/CTTKB/CPBVKHDHL), các tài khoản ngân hàng cá nhân ẩn danh và ngân hàng vỏ bọc (ngân hàng không có bất kỳ sự hiện diện vật lý nào ở các nước/các khu vực pháp lý) sẽ không còn nữa. Do đó, các pháp nhân, bao gồm cả các công ty vỏ bọc đã nổi lên như những phương tiện chủ yếu mà các đối tượng tội phạm lạm dụng cho mục đích RT/TTKB/PBVKHDHL.¹

Hai điểm chính gắn với một pháp nhân mà nhiều người có thể tạo ra và lợi dụng để che dấu quyền kiểm soát và quyền sở hữu đối với pháp nhân. Các cấu trúc pháp nhân phức tạp và/hoặc không rõ ràng khiến các cơ quan có thẩm quyền ngày càng khó khăn hơn trong việc nắm bắt thông tin chính xác về chủ sở hữu hưởng lợi, gây nhiều cản trở cho quá trình xác định hành vi phạm tội và truy tìm các dòng tài chính và tài sản. Điều này trở nên nghiêm trọng hơn khi các chủ sở hữu hưởng lợi và/hoặc những người hỗ trợ chuyên nghiệp, ví dụ như các nhà cung cấp dịch vụ ủy thác và cung ứng dịch vụ cho các công ty (TCSPs) - những người tiếp tay cho hành vi lạm dụng pháp nhân, cư trú tại một khu vực pháp lý khác.²

Các chuẩn mực mạnh mẽ hơn của FATF

Vào tháng 3 năm 2022, FATF đã tăng cường Khuyến nghị 24 (R.24) và Lưu ý thực hiện (Interpretive Note) đối với các Khuyến nghị của FATF liên quan đến tính minh bạch và chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân. FATF cũng đã công bố hướng dẫn cập nhật về chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân, để hỗ trợ các nước thực hiện các yêu cầu R.24 tăng cường.³

¹ World Bank Group - National Money Laundering and Terrorist Financing Risk Assessment Toolkit: <https://star.worldbank.org/sites/default/files/2023-03/Legal%20Persons%20and%20Arrangements%20ML%20Risk%20Assessment%20Tool.pdf>

² The Association of Banks in Singapore and the Monetary Authority of Singapore AML/CFT Industry Partnership - Legal Persons - Misuse Typologies and Best Practices: <https://abs.org.sg/docs/library/legal-persons-misuse-typologies-and-best-practice.pdf>

³ FATF - Beneficial Ownership: <https://www.fatf-gafi.org/en/topics/beneficial-ownership.html>

R.24 hiện yêu cầu các nước đánh giá và kiểm soát rủi ro do pháp nhân, không chỉ đối với các rủi ro do được tạo ra trong một nước/một khu vực pháp lý, mà cả những người nước ngoài có quyền sở hữu hưởng lợi có mối liên hệ với khu vực pháp lý đó. Đáng chú ý là, R.24 yêu cầu các khu vực pháp lý phải có cách tiếp cận đa chiều, tức là sử dụng kết hợp các cơ chế khác nhau để thu thập thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi và đảm bảo thông tin luôn sẵn sàng phục vụ các cơ quan có thẩm quyền một cách kịp thời.⁴

Các lý do tội phạm lạm dụng pháp nhân hoặc mạng lưới pháp nhân, bao gồm:

- Tạo ra khoảng cách về nhân thân khỏi hoạt động tội phạm.
- Che giấu quyền sở hữu thực sự đối với tài sản, bao gồm cả những tài sản thuộc sở hữu của những cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEP).
- Tạo vỏ bọc cho việc di chuyển số tiền lớn bằng hoạt động thương mại, hợp pháp.
- Hợp thức được nguồn tiền thu được từ tội phạm bằng các khoản tiền có nguồn gốc hợp pháp.
- Chi tiêu hoặc đầu tư số tiền thu được từ tội phạm.
- Tạo điều kiện cho tham nhũng, gian lận và trốn thuế.
- Chuyển tiền hối lộ hoặc biển thủ công quỹ.
- Bảo vệ tài sản có được từ nguồn tiền do phạm tội mà có.

Năm nay, Ban Thư ký APG đã yêu cầu các thành viên APG cung cấp thông tin, báo cáo về tình trạng lạm dụng pháp nhân của nước mình. Các nước thành viên đã gửi phản hồi sâu sắc, do đó chúng tôi đã dành Chương 1 này để tập trung vào nội dung lạm dụng pháp nhân và rửa tiền, làm nổi bật các nỗ lực của tổ chức quan sát của APG và nỗ lực của các tổ chức chính phủ / phi chính phủ trong lĩnh vực này. Các nước thành viên đã cung cấp 141 nghiên cứu điển hình mô tả các phương pháp và xu hướng RT/TTKB/TTPBVKHDHL mới nhất, bao gồm các nghiên cứu điển hình minh họa sự lạm dụng pháp nhân. Phản hồi của các thành viên về lạm dụng pháp nhân và tài trợ khủng bố được mô tả trong Chương 2 và 3, và nội dung lạm dụng pháp nhân, tài trợ phổ biến vũ khí hạt nhân và trốn tránh các biện pháp trừng phạt tài chính có mục tiêu, được dự thảo trong Chương 4.

1.2 Hiểu biết của các nước thành viên về rủi ro RT/TTKB do lạm dụng pháp nhân

Đánh giá rủi ro RT/TTKB, bao gồm rủi ro liên quan đến các loại hình pháp nhân là một yêu cầu cơ bản của FATF đối với các quốc gia nhằm bảo vệ tính toàn vẹn của mỗi quốc gia và hệ thống tài chính toàn cầu. Các khu vực pháp lý chỉ có thể giảm thiểu và quản lý hiệu quả rủi ro RT/TTKB, khi đã xác định được đầy đủ các rủi ro này ngay từ ban đầu. Khi tiến hành đánh giá rủi ro một cách cơ bản và liên tục, các cơ quan có thẩm quyền ở mỗi nước cần phải xác định được các lỗ

⁴ FATF - *The FATF Recommendations*: <https://www.fatf-gafi.org/content/fatf-gafi/en/publications/Fatfrecommendations/Fatfrecommendations.html>

hồng và các biện pháp đối phó hiệu quả. Điều này giúp các khu vực pháp lý hiệu được cách thức mà các đối tượng lạm dụng pháp nhân cho các mục đích rửa tiền/tài trợ khủng bố, giúp các nước phát triển cơ chế giám sát và các quy định để giảm thiểu và quản lý hiệu quả rủi ro.

Theo Khuyến nghị của FATF, các khu vực pháp lý phải đánh giá rủi ro RT/TTKB/TTPBVKHDHL theo Khuyến nghị 1 và rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân theo Khuyến nghị 24. Khuyến nghị 24 yêu cầu các quốc gia đánh giá rủi ro RT/TTKB của các cơ cấu pháp lý (legal structures) có thể được hình thành và quản lý ở trong nước mình cũng như các cơ cấu pháp lý nước ngoài có liên kết với quốc gia của mình.

Trong số 42 thành viên của APG, 38 nước (chiếm 90%) đã được thực hiện đánh giá đa phương theo Phương pháp FATF 2012 cập nhật⁵. Chúng tôi mô tả các nội dung phát hiện được theo báo cáo đánh giá đa phương ở phần dưới đây, lưu ý rằng một số báo cáo đã được công bố vài năm trước và một số nước đã thực hiện được một số bước quan trọng kể từ thời điểm đánh giá đa phương đó.

Thống kê về sự hiểu biết của các thành viên về rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân:

- Sáu thành viên (14%) đã đánh giá rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân tại thời điểm đánh giá đa phương.⁶
- 20 thành viên (48%) đã đánh giá rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân tại thời điểm đánh giá đa phương. Tuy nhiên, nhóm đánh giá cho rằng việc đánh giá rủi ro của các nước này còn có những thiếu sót ở một số khía cạnh. Chúng ở cấp độ quá cơ bản/chung chung, không toàn diện theo yêu cầu cần làm, không bao gồm đầy đủ các loại hình pháp nhân, không đánh giá đầy đủ cả pháp nhân trong nước và / hoặc quốc tế, hoặc không đánh giá đồng thời cả rủi ro RT và TTKB⁷.
- Sáu thành viên (14%) chưa đánh giá rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân tại thời điểm đánh giá đa phương. Tuy nhiên, sau đó họ đã tiến hành đánh giá rủi ro.⁸
- Sáu thành viên (14%) chưa thực hiện đánh giá rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân tại thời điểm đánh giá đa phương.⁹

Mặc dù các thành viên đã tăng cường sự hiểu biết của mình về rủi ro RT/TTKB nói chung, nhưng dữ liệu cho thấy vẫn còn nhiều nước khó khăn trong việc nắm bắt các rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân.

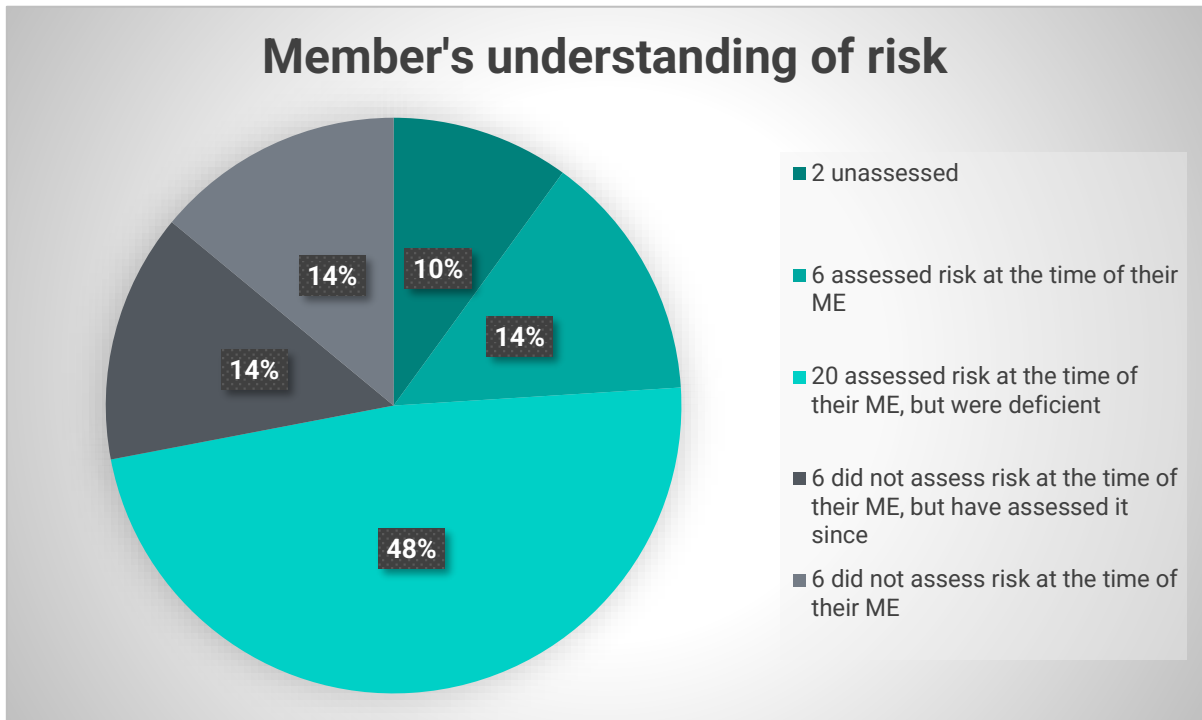
⁵ The Maldives and Niue are currently going through their mutual evaluations, and only Afghanistan and Tuvalu have not been assessed.

⁶ Canada, India, Indonesia, Korea, New Zealand and United States.

⁷ Bangladesh, Chinese Taipei, Cook Islands, Hong Kong, China, Japan, Macao, China, Malaysia, Marshall Islands, Mongolia, Myanmar, Nauru, Pakistan, Palau, Samoa, Solomon Islands, Timor-Leste, Thailand, Tonga, Vanuatu and Vietnam.

⁸ Australia, Bhutan, Brunei Darussalam, Philippines, Singapore and Sri Lanka.

⁹ Cambodia, China, Fiji, Lao PDR, Nepal and Papua New Guinea.



Ghi chú: 02 nước không được đánh giá (chiếm 10%); 6 nước đã đánh giá rủi ro tại thời điểm đánh giá đa phương; 20 nước đánh giá rủi ro nhưng không đánh giá đầy đủ; 6 nước không đánh giá rủi ro tại thời điểm đánh giá đa phương, nhưng sau đó đã thực hiện đánh giá rủi ro; 6 nước không thực hiện đánh giá rủi ro.

Một số thành viên đã cập nhật sự hiểu biết của mình về rủi ro RT/TTKB (và TTPBVKHDHL) thông qua việc tiến hành đánh giá rủi ro quốc gia (NRA) và / hoặc đánh giá rủi ro các mối đe dọa hoặc rủi ro theo ngành. Một số ví dụ về các sáng kiến như vậy được nêu dưới đây¹⁰. Đáng chú ý, một thành viên đánh giá việc lạm dụng pháp nhân và các thỏa thuận trong lĩnh vực tài chính nước ngoài là mối đe dọa chính về RT/TTKB¹¹.

Úc

Trong Đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền¹², Úc đã đánh giá các pháp nhân và thỏa thuận pháp lý là đối tượng có nguy cơ rửa tiền cao và ổn định. Các phán đoán chính bao gồm:

- Pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý) và các thỏa thuận ngân hàng liên quan liên tục bị các đối tượng tội phạm khai thác để lưu trữ và di chuyển khối lượng lớn tiền do phạm tội mà có, trong đó có cả việc di chuyển tiền ra nước ngoài.

¹⁰ In addition, members advised; Lao PDR is conducting an ML/TF risk assessment of all legal persons, due for publication late 2024; Malaysia is finalising its fifth iteration of its NRA; Maldives recently rated legal persons as medium lare for ML/TF in its NRA; Singapore is currently updating its ML/TF risk assessment of legal persons which have remained at priority level risk; Vietnam has undertaken its NRA for ML/TF which includes assessment of legal persons.

¹¹ Asia/Pacific Group on Money Laundering - *Cook Islands Mutual Evaluation Report*: <https://apgml.org/members-and-observers/members/member-documents.aspx?m=5c63cd37-73a2-4a45-aac3-f6e5b8ec0594>

¹² AUSTRAC - *Money Laundering in Australia National Risk Assessment*: <https://www.austrac.gov.au/sites/default/files/2024-07/2024%20AUSTRAC%20Money%20Laundering%20NRA.pdf>

- Pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý) có thể được thành lập tương đối dễ dàng và có thể giúp che giấu các chủ sở hữu hưởng lợi.

- Úc không có cơ chế toàn diện cho việc thu thập, xác minh và phát hành thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi một cách có hệ thống. Điều này làm hạn chế khả năng của các cơ quan chính phủ trong việc phát hiện và điều tra rửa tiền thông qua các loại hình pháp nhân khác nhau. Hạn chế và tịch thu tài sản tội phạm do các công ty hoặc quỹ tín thác nắm giữ cũng là một thách thức và đòi hỏi tập trung nguồn lực để kiểm soát.

- Pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý) nước ngoài có thể giúp che dấu các dòng tài chính và quyền sở hữu hưởng lợi, đặc biệt là khi các pháp nhân được thiết lập trong các quốc gia có thể trốn tránh được quy định pháp luật (secrecy jurisdiction) hoặc ở các nước có tính liên quốc gia (multiple jurisdictions).

- Các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp đóng một vai trò quan trọng trong việc thiết lập và quản lý các pháp nhân phức tạp và các thỏa thuận pháp lý - được sử dụng để che giấu tài sản và rửa tiền. Đáng chú ý, Úc nhấn mạnh sự tham gia của các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp trong việc thiết lập các cấu trúc kinh doanh phức tạp và các thỏa thuận ngân hàng liên quan để giúp các cá nhân rửa tiền và che giấu tài sản.

Canada

Canada gần đây đã công bố Đánh giá cập nhật¹³ về rủi ro vốn có của rửa tiền và tài trợ khủng bố ở Canada, bao gồm đánh giá rủi ro RT/TTKB cho các tập đoàn, quan hệ đối tác và tổ chức phi lợi nhuận (NPO).

- Canada đánh giá tính dễ bị tổn thương RT/TTKB của các tập đoàn và quan hệ đối tác lần lượt là rất cao và cao.

¹³Government of Canada - *Updated Assessment of Inherent Risks of Money Laundering and Terrorist Financing in Canada*: <https://www.canada.ca/en/department-finance/programs/financial-sector-policy/updated-assessment-inherent-risks-money-laundering-terrorist-financing-canada.html>

Trung Quốc

Trung Quốc gần đây đã tiến hành đánh giá rủi ro RT/TTKB đối với tất cả các pháp nhân, bao gồm tất cả các loại pháp nhân trong nước và pháp nhân nước ngoài hoạt động kinh doanh tại Trung Quốc.

- Các mô hình liên quan đến việc nắm giữ và rửa tiền do phạm tội mà có thông qua việc che giấu danh tính của những kẻ rửa tiền bằng cách lợi dụng các pháp nhân hoặc các giao dịch không có thật (fictitious transactions) thông qua các công ty vỏ bọc hoặc công ty bình phong.

Indonesia

Indonesia đã hoàn thành Đánh giá rủi ro ngành về rửa tiền và tài trợ khủng bố đối với pháp nhân năm 2022. Đánh giá đã xem xét dữ liệu từ năm 2019 đến năm 2022 và là một ví dụ điển hình về cách đánh giá có mục tiêu ngành và / hoặc đánh giá mối đe dọa giúp cập nhật sự hiểu biết của quốc gia về rủi ro ML / TF. Những phát hiện chính bao gồm:

- Căn cứ vào loại tội phạm nguồn, thì tham nhũng và ma túy loại hình tội phạm có nguy cơ về rửa tiền cao trong khu vực pháp nhân.
- Căn cứ theo loại hình pháp nhân, Công ty trách nhiệm hữu hạn – thuộc sở hữu trong nước và tài trợ trong nước được coi là có nguy cơ rửa tiền cao.
- Căn cứ vào sở hữu pháp nhân, pháp nhân gắn với sở hữu và tài trợ trong nước có nguy cơ rửa tiền cao.
- Căn cứ vào lĩnh vực ngành nghề kinh doanh, xây dựng, thương mại, đầu tư và tài chính, khai thác mỏ và phân phối có nguy cơ rửa tiền cao tại các pháp nhân.
- Dựa vào ngành nghề của đơn vị báo cáo, các ngân hàng được coi là có nguy cơ cao bị lợi dụng như một kênh rửa tiền tại các pháp nhân.
- Dựa trên kênh giao dịch, tiền gửi mặt, chuyển tiền mặt trong và ngoài nước có nguy cơ rửa tiền cao ở pháp nhân.
- Dựa trên khu vực địa lý, DKI Jakarta, Tây Java là khu vực có nguy cơ cao trở thành địa điểm rửa tiền tại các pháp nhân.

Macao, Trung Quốc

Macao, Trung Quốc gần đây đã hoàn thành Báo cáo đánh giá rủi ro của Đặc khu hành chính Macao về RT/TTKB/TTPBVKHDHL (2022). Macao, Trung Quốc lưu ý rằng Văn phòng tình báo tài chính Macao, Trung Quốc (GIF) đang theo dõi chặt chẽ khả năng sử dụng sai mục đích các pháp nhân hoặc dịch vụ ủy thác hoặc dịch vụ cho các công ty - TCSP (Trust & Corporate Services Providers).

Ngoài ra, vào năm 2023, Nhóm phân tích thông tin tài chính của GIF đã tiến hành đánh giá chiến lược đặc biệt và xác định các công ty vỏ bọc đáng ngờ. Nhóm đã chuẩn bị kết quả tóm tắt của các trường hợp cụ thể và chuyển chúng cho cơ quan giám sát - Cục pháp lý. GIF hiện đang tiến hành một phân tích chiến lược theo chủ đề khác với thông tin báo cáo giao dịch đáng ngờ (STR) để xác định các dịch vụ TCSP có thể liên quan đến các công ty vỏ bọc. GIF đã chia sẻ định kỳ kết quả phân tích chiến lược với các đơn vị báo cáo thông qua quan

hệ đối tác công/tư của mình để tăng cường các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro.

Các xu hướng mới nổi, xu hướng giảm và/hoặc xu hướng đang tiếp diễn liên quan đến việc lạm dụng pháp nhân

Về các xu hướng liên quan đến việc sử dụng sai mục đích pháp nhân, các thành viên đều xác định rằng pháp nhân được sử dụng để thực hiện các hành vi phạm tội gian lận, bao gồm lừa đảo qua email và điện thoại, gian lận đầu tư và xâm phạm email doanh nghiệp, và các hành vi trốn thuế.¹⁴

Các hành vi phạm tội nguồn được quan sát thấy bao gồm trộm cắp, biển thủ, tham ô, hối lộ và tham nhũng, thao túng chứng khoán và thị trường, buôn lậu, buôn bán ma túy và phân phối tài liệu khiêu dâm.¹⁵ Các quan sát chung đã được tổng hợp để mô tả việc sử dụng pháp nhân để thực hiện ML, đặc biệt là rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại (TBML)¹⁶.

Một số thành viên lưu ý đến yếu tố xuyên quốc gia trong các xu hướng rửa tiền được quan sát thấy. Quần đảo Cook đã nhận được chín yêu cầu quốc tế về cung cấp thông tin liên quan đến pháp nhân đã đăng ký tại khu vực pháp lý này vào năm 2023. Nhật Bản đã có ý kiến về mối liên hệ với các khu vực pháp lý nước ngoài trong các vụ án gian lận. Đài Bắc, Trung Hoa quan sát thấy rằng pháp nhân nước ngoài thành lập các công ty con trong khu vực pháp lý của họ nhằm mục đích đánh cắp bí mật thương mại, trong khi công dân Đài Bắc, Trung Hoa cũng thành lập công ty tại các “thiên đường về thuế” ở nước ngoài và tại các trung tâm tài chính nước ngoài hoặc kiểm soát các công ty này thông qua các công ty quản lý/tư vấn để thực hiện hành vi phạm tội.

Một số thành viên nhấn mạnh yếu tố xuyên quốc gia trong các xu hướng được quan sát thấy. Quần đảo Cook đã nhận được chín yêu cầu quốc tế về thông tin liên quan đến pháp nhân đã đăng ký tại khu vực tài phán của họ vào năm 2023. Nhật Bản đã bình luận về mối liên hệ với các khu vực tài phán nước ngoài trong các vụ án gian lận. Đài Bắc Trung Hoa quan sát thấy rằng pháp nhân nước ngoài thành lập các công ty con trong khu vực tài phán của họ nhằm mục đích đánh cắp bí mật thương mại, trong khi công dân Đài Bắc Trung Hoa cũng thành lập các công ty tại các thiên đường thuế ở nước ngoài và các trung tâm tài chính nước ngoài hoặc kiểm soát các công ty này thông qua các công ty quản lý/tư vấn để thực hiện tội phạm.

Các thành viên nhìn chung đều xác định hình thức lạm dụng pháp nhân là sử dụng công ty vỏ bọc, sử dụng các giám đốc theo chỉ định (còn gọi là Nominees), và sử dụng các tài khoản kinh doanh của công ty để di chuyển và trộn lẫn (co – mingle) các nguồn tiền hoặc thu xếp các khoản vay nợ. Indonesia đã quan sát thấy đối tượng sử dụng các công ty ma (fictitious entities), các pháp nhân có pháp lý không rõ ràng, chẳng hạn như không có giấy phép kinh doanh hoặc không được

¹⁴ Cook Islands, Hong Kong China, Japan, Singapore, Chinese Taipei, Vietnam.

¹⁵ Cook Islands, Hong Kong China, Japan, Maldives, Singapore, Chinese Taipei.

¹⁶ Maldives.

phép của cơ quan có thẩm quyền (hoặc không có cả hai yếu tố này), và sử dụng các giám đốc bù nhìn/người đại diện/ người đứng tên như đăng ký các thành viên hiệp hội và thành viên gia đình tại các pháp nhân nhằm che dấu danh tính của chủ sở hữu hưởng lợi thật sự.

Nhật Bản cũng lưu ý rằng đôi khi pháp nhân không có tư cách hoặc tư cách của pháp nhân không rõ ràng. Một số dấu hiệu cảnh báo liên quan đến việc sử dụng sai mục đích pháp nhân bao gồm - các công ty được thành lập với số vốn ban đầu rất nhỏ (hàng chục nghìn đến hàng trăm nghìn yên), các công ty thường xuyên thay đổi địa điểm hoặc nhân viên và các công ty có hoạt động đáng ngờ, chẳng hạn như các công ty kinh doanh không có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Cả Nhật Bản và Indonesia đều nhận thấy rằng bên cạnh việc sử dụng pháp nhân sai mục đích thường có thêm các vấn đề pháp lý khác, ví dụ, không có giấy phép kinh doanh phù hợp và tại Nhật Bản – các trường hợp đó còn vi phạm luật về nhận đóng góp, nhận tiền gửi, vi phạm Luật về lãi suất/cho vay.

Pháp nhân - phương pháp luận về đánh giá rủi ro

Một số tổ chức hỗ trợ kỹ thuật đã tập trung vào xem xét các khoảng trống trong đánh giá rủi ro liên quan đến pháp nhân của các quốc gia. Sau đây là một số quan sát chính của Nhóm Ngân hàng Thế giới và Cơ sở Toàn cầu của Liên minh Châu Âu về phương pháp đánh giá rủi ro và những thách thức trong việc áp dụng những phương pháp luận này trong bối cảnh cụ thể của các nước.

World Bank Group - National Money Laundering and Terrorist Financing Risk Assessment Toolkit (2022) Sổ tay đánh giá rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố (2022)

Năm 2022, Vụ Ổn định và Toàn vẹn Thị trường Tài chính (FSI) của Nhóm Ngân hàng Thế giới (WBG) và Sáng kiến Thu hồi Tài sản Bị đánh cắp (StAR), [đôi tác giữa WBG và Văn phòng Liên hợp quốc về Ma túy và Tội phạm (UNODC) đã phát triển Bộ công cụ Đánh giá Rủi ro quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố (Bộ công cụ NRA)¹⁷.

Để hiểu và giảm thiểu rủi ro RT/TTKB liên quan đến lạm dụng pháp nhân, cần có một khuôn khổ quy định về tự đánh giá rủi ro RT/TTKB giúp cho các khu vực pháp lý xác định được các mối đe dọa và xây dựng các chiến lược giảm thiểu rủi ro có mục tiêu. Bộ công cụ NRA bao gồm các hướng dẫn sử dụng, bảng tính Excel; thuyết trình PowerPoint; và các tài liệu hỗ trợ khác.

Trong quá trình tự đánh giá, công cụ của WBG nhấn mạnh bản chất quốc tế của việc lạm dụng pháp nhân, vì các mạng lưới tội phạm thường khai thác các lỗ hổng pháp lý ở nhiều nước khác nhau để che giấu các hoạt động bất hợp pháp. Do đó, các khu vực pháp lý phải hiểu rõ cả rủi ro "xuất khẩu" (lạm dụng pháp nhân do những người không thường trú thiết lập ở trong một nước)

¹⁷ World Bank Group - Legal Persons and Arrangements Money Laundering Risk Assessment Tool: <https://star.worldbank.org/publications/legal-persons-and-arrangements-money-laundering-risk-assessment-tool>

và rủi ro "nhập khẩu" (sử dụng các pháp nhân ở nước ngoài có mối liên kết với trong nước).

Bộ công cụ NRA đặt ra yêu cầu rằng các nước/khu vực pháp lý phải xác định mức độ hấp dẫn của quốc gia mình trong việc thành lập công ty của những người không thường trú, bao gồm các đặc điểm liên quan đến khuôn khổ pháp lý, thể chế, kinh tế, quy định và môi trường chính trị chung của đất nước có ảnh hưởng đến mức độ hấp dẫn của quốc gia đối với việc cung cấp các dịch vụ thành lập công ty (và các dịch vụ chuyên nghiệp liên quan) cho các cá nhân không thường trú và các pháp nhân không thường trú.

Các dấu hiệu cảnh báo

Việc đánh giá cần có các chỉ số cảnh báo hỗ trợ cho việc xác định các lỗ hổng tiềm ẩn trong khuôn khổ pháp lý và quy định của một khu vực pháp lý mà tội phạm có thể khai thác cho mục đích rửa tiền/tài trợ bất hợp pháp. Bao gồm:

- Sự dễ dàng thành lập và đăng ký: Các yêu cầu đăng ký lỏng lẻo, chi phí thấp và thời gian xử lý nhanh đối với các loại pháp nhân có thể hấp dẫn tội phạm hơn.

- Minh bạch về quyền sở hữu hưởng lợi: Không yêu cầu hoặc yêu cầu một cách hời hợt việc công bố thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi, hạn chế quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu thông tin về sở hữu hưởng lợi và các cơ chế xác minh thông tin không hiệu quả tạo ra cơ hội che giấu quyền sở hữu và quyền kiểm soát thực sự.

- Thỏa thuận về người được chỉ định (nominee): Việc sử dụng giám đốc và cổ đông theo chỉ định mà không có thực quyền kiểm soát và thiếu minh bạch có thể tạo điều kiện cho việc che giấu quyền sở hữu hưởng lợi.

- Cấu trúc không minh bạch: Các nước/khu vực pháp lý cho phép hoặc không quản lý hiệu quả các cơ cấu tổ chức thiếu không minh bạch như cỗ phiêu vô danh, ủy thác và quỹ từ thiện, làm tăng rủi ro rửa tiền/tài trợ bất hợp pháp.

- Hợp tác quốc tế: Các cơ chế hợp tác quốc tế yếu kém, bao gồm trao đổi thông tin và hỗ trợ pháp lý lẫn nhau, cản trở các cuộc điều tra và truy tố hiệu quả các tội phạm tài chính xuyên biên giới.

- Quy định và giám sát các tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp: Quy định và giám sát không đầy đủ đối với tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp có thể dẫn đến việc các tổ chức này tạo điều kiện cho các hoạt động bất hợp pháp.

Bằng cách xem xét kỹ các chỉ số cảnh báo, các khu vực pháp lý có thể xác định các lỗ hổng cụ thể trong hệ thống phòng, chống RT/CTTKB của mình và xây dựng biện pháp giảm thiểu và quản lý theo mục tiêu. Việc này bao gồm tăng cường khuôn khổ pháp lý, cải thiện việc thu thập và chia sẻ dữ liệu thông tin, tăng cường giám sát và thúc đẩy hợp tác quốc tế.

EU Global Facility – thách thức và sự hỗ trợ của các tổ chức khu vực FATF (FSRB)

- Tính toàn diện của đánh giá và tính phù hợp của phương pháp đánh giá rủi ro

Hướng dẫn của FATF về quyền sở hữu hưởng lợi của pháp nhân khuyến nghị các nước/khu vực pháp lý các nội dung sau: thu thập số liệu thống kê về đăng ký doanh nghiệp; phân tích báo cáo giao dịch đáng ngờ STR và các trường hợp thực thi/truy tố; xác định các loại hình phổ biến nhất; điều tra các hoạt động cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp; tiến hành tham vấn chuyên gia và thực hiện các bước quan trọng khác để hiểu rõ hơn các rủi ro liên quan đến từng loại pháp nhân. Để thực hiện phân tích này một cách hiệu quả, các khu vực pháp lý cần phát triển một phương pháp/sử dụng một phương pháp mà có thể giải thích rõ ràng cách tiếp cận, phương pháp và các tiêu chí đánh giá rủi ro khác nhau để phân tích mỗi đe dọa, lỗ hổng và các biện pháp giảm thiểu rủi ro đối với các loại hình pháp nhân ở trong nước và nước ngoài. Điều quan trọng là phương pháp này đánh giá này phải được thiết kế phù hợp với bối cảnh và cơ sở rủi ro của từng nước/khu vực pháp lý và đảm bảo có bao gồm tất cả các yêu cầu bắt buộc của FATF.

- Có sẵn một công cụ đánh giá rủi ro chính xác

Các khu vực pháp lý cần sử dụng một bộ công cụ đánh giá rủi ro, mà bộ công cụ này không chỉ tính đến tính toàn diện của phương pháp đánh giá rủi ro của khu vực pháp lý mà còn tuân thủ chính xác phương pháp đó.

- Tính linh hoạt và khả năng thích ứng của phương pháp đánh giá rủi ro đối với hồ sơ rủi ro của khu vực pháp lý và các biện pháp, công cụ phòng ngừa hiện có.

• Các khu vực pháp lý có khẩu vị rủi ro khác nhau và sử dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro khác nhau. Do đó, rất khó để thiết kế một phương pháp đánh giá rủi ro phù hợp với tất cả các khu vực pháp lý, có thể sử dụng được cho nhiều khu vực pháp lý. Hiện đang có một số phương pháp và các bộ công cụ đánh giá rủi ro. Do đó, điều quan trọng là các khu vực pháp lý phải xác định được liệu các phương pháp và công cụ đánh giá có thể linh hoạt và tùy chỉnh phù hợp với nước mình hay không.

- Kiến thức thực tế, kinh nghiệm và sự phối hợp

Các thực tiễn quốc tế tốt nhất bao gồm việc các khu vực pháp lý thành lập Nhóm công tác đánh giá rủi ro là đại diện các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Nhóm này có thể bao gồm đại diện từ các FIU, các cơ quan thực thi pháp luật (LEA), cơ quan đăng ký công ty và chủ sở hữu hưởng lợi, cơ quan thuế, cơ quan chống tham nhũng, cơ quan hải quan, giám sát

viên phòng, chống RT/TTKB đối với dịch vụ ủy thác hoặc dịch vụ cho các công ty (TCSP), các lĩnh vực tài chính và phi tài chính khác, v.v. Tất cả các thành viên của nhóm công tác phải được đào tạo để hiểu phương pháp và phải có một đơn vị đứng ra chịu trách nhiệm đầu mối điều phối sự phối hợp.

- Hướng dẫn và hỗ trợ thêm của FSRB

Hiện nay, các khu vực pháp lý phải đối mặt với những thách thức như thiếu kiến thức và kinh nghiệm trong việc tiến hành đánh giá rủi ro của pháp nhân. Do đó, FSRB có thể cung cấp các hướng dẫn và hỗ trợ cho các thành viên của mình, chẳng hạn như hỗ trợ các khu vực pháp lý trong việc phát triển phương pháp và công cụ đánh giá rủi ro, và chia sẻ kinh nghiệm này giữa các nước thành viên của mình. Ví dụ, năm 2022, Cơ sở toàn cầu của EU đã hỗ trợ Nhóm chống rửa tiền Đông và Nam Phi (ESAAMLG) phát triển một bộ công cụ đánh giá rủi ro để đánh giá rủi ro RT/TTKB của pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý), trong đó kết hợp phương pháp đánh giá rủi ro của pháp nhân và các thỏa thuận pháp lý của Cơ sở toàn cầu của EU. ESAAMLG đã áp dụng bộ công cụ này và khuyến nghị sử dụng cho tất cả các khu vực pháp lý trong khu vực.

Chủ sở hữu hưởng lợi

Quan sát này được đưa ra trong bài báo do APG và ATO đồng tác giả liên quan đến Tội phạm thuế và RT ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.¹⁸ Trong bối cảnh đó, việc che giấu quyền sở hữu hưởng lợi dẫn đến việc trốn thuế thu nhập và gây cản trở cho các quy trình tịch thu/truy thu thuế, quan sát này có thể cũng đúng đối với các tội phạm nguồn và tội phạm rửa tiền. Trong khi các cấu trúc pháp lý phức tạp sử dụng các công ty và quỹ tín thác, ở nhiều khu vực pháp lý, là một đặc điểm chung trong các tội phạm về thuế và các rửa tiền có liên quan, vì vậy chúng thường được sử dụng để che giấu quyền sở hữu hưởng lợi của các tàu thuyền và công ty trong hoạt động đánh cá bất hợp pháp.¹⁹

Trong cả hai bối cảnh này, các cuộc khảo sát ở các nước thành viên APG cho thấy chỉ một nửa số thành viên được khảo sát yêu cầu việc đăng ký sở hữu hưởng lợi của pháp nhân phải được lưu trữ ở cơ quan đăng ký trung ương. Thông tin cơ bản và quyền sở hữu hưởng lợi của pháp nhân là không có sẵn, không đầy đủ hoặc không thể truy cập được, đã cản trở các việc điều tra và chia sẻ thông tin một cách hiệu quả²⁰. Hầu hết thông tin thu được về quyền sở hữu hưởng lợi đều được thu thập thông qua các tổ chức tài chính. Quan sát cho thấy khu vực tư nhân vẫn tin rằng việc không đáp ứng các yêu cầu về thông tin không dẫn đến các hình phạt thích đáng, có tính chất răn đe.

¹⁸ Asia/Pacific Group on Money Laundering and Australian Taxation Office - *Money Laundering Associated With Tax Crimes in the Asia Pacific*: <https://apgml.org/methods-and-trends/news/details.aspx?pcPage=1&n=5206>

¹⁹ Asia/Pacific Group on Money Laundering - *APG Issues Paper: Illicit Financial Flows Generated from Illegal Fishing*: <https://apgml.org/methods-and-trends/news/details.aspx?pcPage=1&n=6206#:~:text=The%20paper%20notes%20that%20illegal,to%20national%20and%20regional%20security.>

²⁰ Ibid, and FATF - *Guidance on Beneficial Ownership for Legal Persons*: <https://www.fatf-gafi.org/content/dam/fatf-gafi/guidance/Guidance-Beneficial-Ownership-Legal-Persons.pdf.coredownload.pdf>

Minh bạch quyền sở hữu hưởng lợi của pháp nhân và các thỏa thuận pháp lý là một công cụ để xác định tội phạm lạm dụng các cấu trúc pháp nhân và giúp các cơ quan có thẩm quyền có được thông tin nhanh chóng phục vụ công tác phân tích và điều tra của họ.²¹ Theo đó, sử dụng pháp nhân sai mục đích có thể giảm đáng kể nếu cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền kịp thời các thông tin liên quan đến cả chủ sở hữu hợp pháp và chủ sở hữu hưởng lợi, nguồn tài sản của pháp nhân và các hoạt động của pháp nhân.²²

Cơ cấu sở hữu phức tạp

Một thách thức chính trong việc xác định chính xác chủ sở hữu hưởng lợi của một pháp nhân là việc sử dụng các cấu trúc sở hữu phức tạp, trong đó chủ sở hữu hưởng lợi có thể ẩn nấp sau nhiều lớp pháp nhân, nhiều pháp nhân nước ngoài và/hoặc các cơ chế kiểm soát tinh vi. Việc tạo ra một cấu trúc phức tạp như mong muốn của người sở hữu hưởng lợi là hợp pháp. Các khu vực pháp lý có xu hướng không đặt ra giới hạn về số lượng các lớp, các quốc tịch của các công ty tham gia vào chuỗi sở hữu hoặc nơi cư trú của chủ sở hữu hưởng lợi. Tương tự như vậy,

“Mục đích của việc che giấu quyền sở hữu hưởng lợi rất đơn giản: để đảm bảo rằng chủ sở hữu thực sự của tài sản hoặc nguồn doanh thu không thể liên quan đến nó.”

các khu vực pháp lý có xu hướng không quy định rõ việc cấm các cấu trúc sở hữu tuần hoàn (trong đó Công ty A thuộc sở hữu của Công ty B và ngược lại) mặc dù các cấu trúc như vậy gây nhiều khó khăn cho việc xác định chủ sở hữu hưởng lợi và/hoặc bắt buộc một thể nhân chịu trách nhiệm. Hơn nữa, không thể phân biệt giữa một cấu trúc phức tạp cố gắng che giấu chủ sở hữu hưởng lợi với cấu trúc phức tạp là kết quả của các hoạt động kinh doanh hợp pháp (ví dụ: một công ty đa quốc gia trở nên phức tạp thông qua việc mua lại các công ty khác).

Bằng cách nào (Either way), thì một cấu trúc sở hữu phức tạp cũng chuyển chi phí từ chủ sở hữu hưởng lợi (người chi trả cùng một mức phí tích hợp, bất kể đó là một công ty có cấu trúc đơn giản hay phức tạp) sang các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc các đơn vị báo cáo của một khu vực pháp lý khi xác định chủ sở hữu hưởng lợi, tức là, họ dành nhiều thời gian và nguồn lực để xác định chủ sở hữu hợp pháp và chủ sở hữu hưởng lợi của từng lớp trong chuỗi sở hữu.

Mỗi khu vực pháp lý hoặc đơn vị báo cáo phải tự xác định điều gì được coi là 'phức tạp'. Sự phức tạp này có thể phụ thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như lĩnh vực, ngành, số lượng nhân viên hoặc thu nhập của pháp nhân. Ví dụ, có thể là dự đoán/ hoặc được coi bình thường nếu một công ty đa quốc gia có cấu trúc

²¹ Asia/Pacific Group on Money Laundering and Australian Taxation Office - *Money Laundering Associated With Tax Crimes in the Asia Pacific*: <https://apgml.org/methods-and-trends/news/details.aspx?pcPage=1&n=5206>

²² FATF - *Guidance on Beneficial Ownership for Legal Persons*: <https://www.fatf-gafi.org/content/dam/fatf-gafi/guidance/Guidance-Beneficial-Ownership-Legal-Persons.pdf.coredownload.pdf>

phức tạp, hoặc cũng có thể là sự nghi ngờ một người có ảnh hưởng chính trị tạo ra một cấu trúc pháp nhân tương tự chỉ để nắm giữ bất động sản.

Trong các cuộc thảo luận do Cơ sở toàn cầu về AML của EU (EU AML Global Facility),²³ các chuyên gia đã xác định các chỉ số và chiến lược sau đây có thể giúp các cơ quan có thẩm quyền và đơn vị báo cáo xác định các cấu trúc phức tạp:

- Độ dài của chuỗi sở hữu, cả về chiều dọc và chiều ngang.
- Sử dụng người được chỉ định (nominee)²⁴
- Các tổ chức nước ngoài, đặc biệt là từ các khu vực pháp lý có rủi ro cao hoặc nằm trong danh sách đen
- Sự hiện diện của các thỏa thuận pháp lý (ủy thác)²⁵ và sự kết hợp của chúng với các pháp nhân²⁶
- Quyền sở hữu của các quỹ đầu tư hoặc công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, đặc biệt là từ các khu vực pháp lý nước ngoài
- Quyền nắm giữ thấp hơn một chút so với ngưỡng phải minh bạch về quyền sở hữu hưởng lợi, ví dụ: 24,98% cổ phiếu
- Liệt kê người quản lý cấp cao thay vì chủ sở hữu hưởng lợi trong thông tin đăng ký
- Thiếu các tài liệu bằng văn bản nêu tên chủ sở hữu hưởng lợi (ví dụ: thông tin liên lạc bằng miệng giữa người được chỉ định và chủ sở hữu hưởng lợi, việc sử dụng giấy ủy quyền để chủ sở hữu hưởng lợi không nắm giữ cổ phiếu, ngay cả gián tiếp)
- Sử dụng 'thuật ngữ chung' trong các tài liệu công khai. Ví dụ: 'John Smith có nghĩa là John Smith; hoặc các thành viên gia đình của ông; ủy thác, quan hệ đối tác hoặc LLCs (limited liability companys) vì lợi ích của John Smith hoặc các thành viên gia đình của ông, và những người thừa kế, người thi hành di chúc, bất động sản, người kế nhiệm và đại diện hợp pháp của họ'

Hơn nữa, các chuyên gia đề xuất một số biện pháp mà các khu vực pháp lý có thể thực hiện để giảm rủi ro bảo mật của các cấu trúc sở hữu phức tạp. Bao gồm:

- Yêu cầu các pháp nhân tiết lộ toàn bộ chuỗi sở hữu của họ (lên đến chủ sở hữu hưởng lợi và những người không hưởng lợi).
- Phân tích và phát hiện một cách thống kê các pháp nhân trong nước để xác định 'một cấu trúc phổ biến/thông thường (giúp các cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị báo cáo dễ dàng phát hiện ra các trường hợp ngoại lệ).

²³ EU Global Facility - *Beneficial Ownership And Complex Ownership Structures*: <https://www.global-amlcft.eu/wp-content/uploads/2023/01/BO-Series-1-Webinar-pages-2022.pdf>

²⁴ Informal nominees are more difficult to find, especially if they involve illegal payments or coercion rather than family relationships.

²⁵ Trusts need not register in many countries, so records of their existence or information about them may be unavailable).

²⁶ Although trusts usually require all parties to the trust to be identified without applying thresholds, adding a company as a party to the trust would de facto add thresholds (only those who pass the threshold would be identified as beneficial owners of the corporate party to the trust, and thus of the trust).

- Thiết lập quyền truy cập trực tuyến công khai vào cơ sở dữ liệu mở về thông tin sở hữu hưởng lợi, thông qua các cơ sở đăng ký kinh doanh được kết nối với nhau

- Áp dụng việc các phương pháp nhận biết chuyên sâu, từ chối tích hợp các lập pháp nhân hoặc mở tài khoản ngân hàng nếu cấu trúc của pháp nhân phức tạp hoặc có rủi ro một cách vô lý

- Sử dụng các công nghệ mới, chẳng hạn như trí tuệ nhân tạo và/hoặc dữ liệu lớn để liên kết các cơ sở dữ liệu (ví dụ: thông tin thuế, cơ sở dữ liệu cư trú, v.v.)

- Chuyên yêu cầu chứng minh sang các pháp nhân (tức là pháp nhân phải chứng minh rằng cấu trúc của mình là hợp pháp và thông tin họ cung cấp là chính xác)

- Triển khai các chương trình tố giác

Trong Đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền tại Úc²⁷, Úc lưu ý rằng các cấu trúc sở hữu phức tạp có thể được thiết lập thông qua một hoặc nhiều hoạt động hợp pháp sau:

- Sử dụng các công ty mẹ và công ty con

- Thiết lập các tài khoản kinh doanh ủy thác, tài khoản giao dịch và hoạt động.

- Sử dụng 'công ty mẹ', liên doanh, quan hệ đối tác, các 'khoản vay' liên quan tới các bên, thỏa thuận dịch vụ và 'hạn mức tín dụng'

- Sử dụng các cấu trúc hoặc thỏa thuận khác như cấu trúc bên nhượng quyền/bên được nhượng quyền, tiếp thị đa cấp, thỏa thuận bên cấp phép/bên được cấp phép và các công cụ tài chính và pháp lý (ví dụ: giấy ủy quyền, chứng thư và hợp đồng)

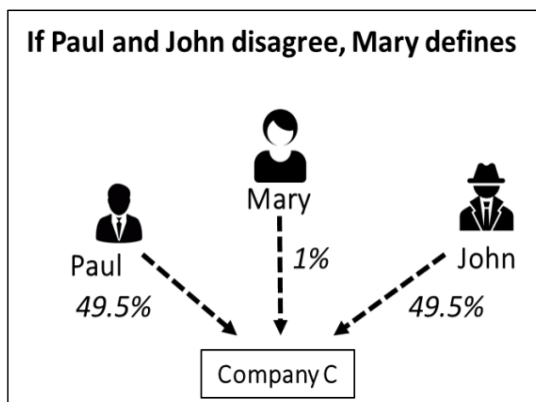
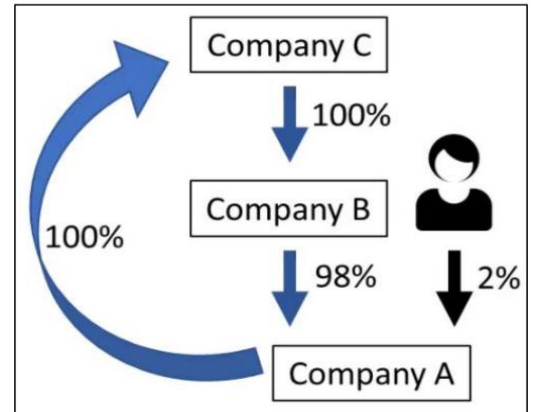
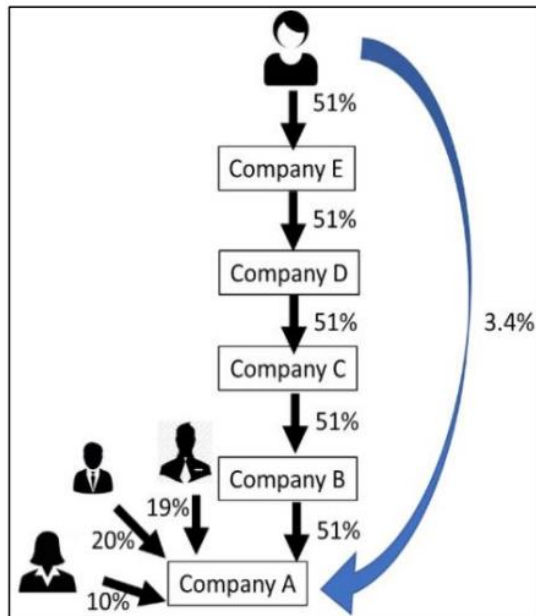
Cấu trúc sở hữu phức tạp cũng có thể được thiết lập bằng cách sử dụng giám đốc không được bổ nhiệm hợp pháp (de facto) hoặc giám đốc giấu mặt (shadow director). Giám đốc không hợp pháp là người hoạt động như tư cách là một giám đốc nhưng không được nêu tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý doanh nghiệp. Đó có thể có các chức danh như 'giám đốc phát triển kinh doanh', 'chủ tịch' hoặc 'hiệu trưởng'. Giám đốc giấu mặt là người hoạt động thông qua một vị trí giám đốc bù nhìn. Ở Úc, việc các pháp nhân sử dụng giám đốc de facto hoặc giám đốc bù nhìn đều bị coi là bất hợp pháp.

Tax Justice Network - Complex Ownership Structures Addressing the Risks for Beneficial Ownership Transparency (2020) – Hệ thống pháp lý về thuế - Cơ cấu sở hữu phức tạp xử lý rủi ro liên quan tới việc minh bạch hóa sở hữu hưởng lợi

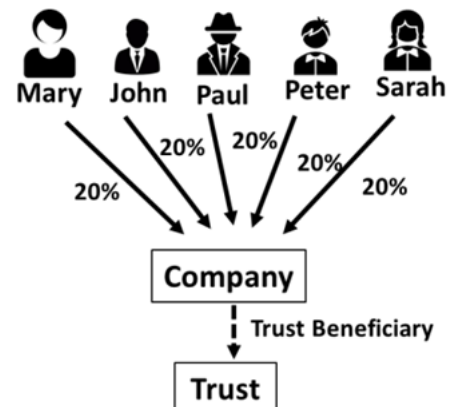
Năm 2020, Tax Justice Network, cùng với City University London, Ủy ban độc lập về cải cách hệ thống thuế công ty quốc tế (Independent Commission for the Reform of International Corporate Taxation, Transparency International và Financial Transparency Coalition) đã tổ chức một tọa đàm bàn để thảo luận về các

²⁷ AUSTRAC - Money Laundering in Australia National Risk Assessment: <https://www.austrac.gov.au/sites/default/files/2024-07/2024%20AUSTRAC%20Money%20Laundering%20NRA.pdf>

chuỗi sở hữu phức tạp, các rủi ro liên quan về thiếu minh bạch và lạm dụng thuế, và khả năng điều chỉnh. 52 chuyên gia và nhà nghiên cứu từ các học viện, tổ chức quốc tế, xã hội dân sự, cơ quan có thẩm quyền và khu vực tư nhân đã tham dự thảo luận. Bản tóm tắt kết quả - Complex Ownership Structures Explaining the Risks for Beneficial Ownership Transparency²⁸ gồm có các biểu đồ phác thảo các cấu trúc sở hữu phức tạp phổ biến, chẳng hạn như:



No individual needs to register as a BO (no one passes the 25% threshold)



Người được chỉ định (nominee)

Người được chỉ định là một cá nhân hoặc pháp nhân, nắm giữ vai trò trong một pháp nhân với tư cách là người hành động theo sự chỉ dẫn của người chỉ định (nominator) – là người có thực quyền kiểm soát và/hoặc quyền sở hữu của pháp nhân. Thông thường, người chỉ định là chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân. Trong khi nhiều thỏa thuận chỉ định có mục đích kinh doanh hợp pháp, thì có nhiều người sử dụng việc chỉ định này một công cụ để cố ý trốn tránh minh bạch về

²⁸ Tax Justice Network - Complex Ownership Structures: Addressing the Risks for Beneficial Ownership Transparency: <https://taxjustice.net/wp-content/uploads/2022/02/Complex-ownership-chains-Reduced-Andres-Knobel-MB-AK.pdf>

quyền sở hữu hưởng lợi và do đó tiếp tay cho việc lạm dụng pháp nhân có mục đích RT/TTKB. Những vị trí được chỉ định phổ biến nhất là giám đốc và cổ đông.²⁹

Nghiên cứu tình huống số 1: Điều tra rửa tiền liên quan đến hawala

Gian lận, bao gồm làm giả; tự rửa tiền; dịch vụ chuyển tiền có giá trị; sử dụng pháp nhân và thoả thuận pháp lý

Năm 2018, Cục Thực thi pháp luật (ED) đã điều tra một vụ án theo Đạo luật Quản lý Ngoại hối năm 1999, trong đó xác định rằng kẻ chủ mưu của một tổ chức tội phạm và đồng bọn đã thành lập một mạng lưới các công ty vỏ bọc ở Ấn Độ và nước ngoài (450 tổ chức tại Ấn Độ; 104 tổ chức chủ yếu hoạt động ở Dubai và Hồng Kông, Trung Quốc; và 102 tổ chức hoạt động dựa trên các tài liệu giả mạo). Dựa trên cuộc điều tra sơ bộ từ ED, Đội điều tra Tội phạm Kinh tế của Cảnh sát Delhi đã ghi nhận các hành vi phạm tội liên quan đến gian lận, làm giả, làm giả tài liệu và âm mưu tội phạm có tổ chức.

Kế hoạch của tổ chức này bao gồm việc tuyển dụng giám đốc giả cho các công ty vỏ bọc. Chúng cũng tạo ra những cá nhân không có thật bằng cách sử dụng ảnh giả và giấy tờ tùy thân giả để thành lập công ty, mở tài khoản ngân hàng và thực hiện các giao dịch gian lận.

Những kẻ đồng phạm chính quản lý các văn phòng, tuyển dụng nhân viên và xử lý các giao dịch tài khoản ngân hàng theo chỉ dẫn của kẻ chủ mưu. Tổ chức này sử dụng hoạt động gian lận tạo ra các giao dịch giả thông qua việc chuyển cổ phiếu trong một nhóm kín và chia số tiền lớn thành các món nhỏ, ít đáng ngờ hơn để tạo điều kiện cho các hoạt động trong nước. Chúng cũng tạo ra các khoản doanh thu giả mạo từ nhiều tài khoản của các công ty vỏ bọc.

Giải thích thêm (ngoài nội dung tài liệu): (Circular trading is a fraud scheme that creates artificial trading activity by passing shares among a closed group - Giao dịch tuần hoàn là một hoạt động gian lận tạo ra các giao dịch giả bằng cách chuyển cổ phiếu trong một nhóm kín). (Accommodation entries - chia một số tiền lớn thành số tiền nhỏ hơn, ít đáng ngờ hơn)

Kẻ chủ mưu cũng tạo ra các công ty lữ hành giả để chuyển tiền ra nước ngoài đến các khu vực pháp lý như Dubai, Hồng Kông, Trung Quốc và Singapore. Các thực thể ở nước ngoài này sau đó đã gửi các tài liệu giả mạo liên quan đến du khách nước ngoài giả mạo cho các đại lý ngoại hối được Ấn Độ ủy quyền để tạo điều kiện chuyển tiền ngoại hối.

Các cuộc điều tra bao gồm truy cập vào công thông tin của Bộ Các doanh nghiệp, tờ khai thuế thu nhập, hộ chiếu và thông tin chi tiết về các chuyến đi từ Cục Di trú, báo cáo giao dịch đáng ngờ và thông tin báo cáo giao dịch tiền mặt từ đơn vị tình báo tài chính, cũng như thông tin tài khoản ngân hàng.

²⁹ FATF - *Guidance on Beneficial Ownership of Legal Persons* - <https://www.fatf-gafi.org/en/publications/Fatfrecommendations/Guidance-Beneficial-Ownership-Legal-Persons.html>

Cuộc điều tra đã xác định được 5,65 tỷ INR (~ 67,29 triệu đô la Mỹ) được tạo ra từ hoạt động rửa tiền. Cơ quan xét xử đã xác nhận lệnh kê biên 800 triệu INR (~ 9,5 triệu đô la Mỹ) và các nhà chức trách đã tiến hành truy tố kẻ chủ mưu vào năm 2020 và 2022. Cáo buộc sẽ được đưa ra được đưa ra đối với mười sáu nghi phạm, bao gồm cả nhà điều hành mạng lưới chuyển tiền ngầm hawala, cũng như các phiên xét xử tại ngoại đã diễn ra vào năm 2023 và vẫn đang tiếp tục.

Từ vụ án này đã có thêm các cuộc điều tra về ít nhất hai nhà điều hành mạng lưới chuyển tiền ngầm hawala khác và những người đồng phạm, sử dụng các phương pháp rửa tiền tương tự.

Source - India

Case Study # 2: Rửa tiền có tổ chức

Cờ bạc/đánh bạc bất hợp pháp; tự rửa tiền; sử dụng pháp nhân và sắp xếp

Vào ngày 10 tháng 11 năm 2022, FIU Đài Bắc, Trung Hoa đã công bố báo cáo tình báo tài chính cho Cục Điều tra Hình sự (CIB). Sau khi phân tích đã phát hiện ra 22 người tham gia vào một tổ chức cờ bạc trực tuyến, bao gồm Người A đã liên tiếp mở nhiều công ty bình phong như công ty A, B và C, dưới tên của một số người đứng đầu. Từ tháng 5 năm 2022, tổ chức này đã sử dụng các công ty bình phong làm cơ sở rửa tiền.

Khi tổ chức tuyển dụng nhân viên mới, trước tiên chúng sắp xếp để họ ăn náu trong một tòa nhà chung cư cao cấp cho thuê để đào tạo và quản lý tập trung. Sau khi các nhân viên đã quen với quy trình chuyển khoản ngân hàng trực tuyến của tổ chức và có thể hoạt động nhanh chóng, Người A đã yêu cầu các nhân viên ăn náu tại nhà riêng của họ để chờ hướng dẫn qua tin nhắn, để rửa tiền cho tổ chức, nhằm tránh bị cảnh sát phát hiện. Để che giấu số tiền cờ bạc bất hợp pháp lớn, các nhân viên đã thực hiện một loạt các giao dịch thông qua nhiều tài khoản ngân hàng giả. Các cán bộ trong tổ chức này thường xuyên yêu cầu nhân viên báo cáo tình hình của họ trong nhóm trò chuyện để tính toán phần thu nhập từ tội phạm của mỗi thành viên.

Sau một cuộc điều tra dài bao gồm thu thập bằng chứng mở rộng, lực lượng đặc nhiệm đã tiến hành hai đợt bắt giữ và khám xét vào tháng 2 và tháng 6 năm 2023. Trong đợt đầu tiên, lực lượng đặc nhiệm đã bắt giữ và đưa ra xét xử 13 người, trong đợt thứ hai, lực lượng đặc nhiệm đã bắt giữ chín người, bao gồm cả Người A. Trong suốt vụ án, lực lượng đặc nhiệm đã thu giữ điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính, sổ tiết kiệm và các bằng chứng rửa tiền khác. Số tiền thu được từ tội phạm liên quan lên tới 1,5 tỷ đài tệ (TWD) (tương đương 46,875 triệu đô la Mỹ) và lực lượng đặc nhiệm đã tịch thu bất động sản thuộc sở hữu của tổ chức này trị giá 44,44 triệu TWD (tương đương 1,39 triệu đô la Mỹ). Ngoài ra, trong quá trình khám xét, lực lượng đặc nhiệm phát hiện ra rằng có gần 30 triệu TWD (tương đương 0,938 triệu đô la Mỹ) còn lại trong các tài

khoản giả được sử dụng cho mục đích rửa tiền, lực lượng đặc nhiệm báo cáo với công tố viên và nộp đơn lên tòa án để tịch thu khẩn cấp.

Nguồn – Đài Loan, Trung Quốc

Rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại

Rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại (TBML) được định nghĩa rộng rãi là việc che giấu số tiền thu được từ tội phạm và chuyển giá trị bằng các giao dịch thương mại nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc bất hợp pháp của số tiền đó. Trong thực tế, TBML thường được sử dụng kết hợp với các hoạt động rửa tiền và hành vi phạm tội khác.

Rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại được thực hiện trong môi trường toàn cầu hóa có tính chuyên biệt cao liên quan tới hải quan, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế. Hệ thống thương mại quốc tế có các lỗ hổng mà tội phạm có thể lợi dụng. Khối lượng thương mại toàn cầu rất lớn đã tạo ra cơ hội để các đối tượng phạm tội che giấu giao dịch bất hợp pháp, đặc biệt là khi kết hợp với các giao dịch ngoại hối hoặc các thỏa thuận tài trợ thương mại³⁰.

Tổ chức Hải quan Thế giới đã xác định hai phương pháp chung sau đây liên quan đến việc lạm dụng pháp nhân và rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại:

- Sử dụng giám đốc giả (người được chỉ định) và các pháp nhân liên quan để tiến hành rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại.
- Các tổ chức gian lận thuế rửa tiền bằng công cụ chuyển nhượng vô danh trước khi xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài (gian lận thuế) và khai báo sai số lượng.

Giám đốc giả mạo và rửa tiền thông qua hoạt động thương mại TBML

(straw director and TBML)

Tội phạm lập ra hai pháp nhân có tên tương tự nhau ở hai khu vực pháp lý. Tên của pháp nhân thường bắt chước tên của các công ty nổi tiếng. Một pháp nhân hoạt động như một thực thể chính và pháp nhân kia hoạt động như một tài khoản chuyển tiếp. Quyền sở hữu của pháp nhân sau đó được chuyển cho những cá nhân như giám đốc giả mạo (straw director). Tuy nhiên, các giám đốc ban đầu điều hành các hoạt động và tài khoản hàng ngày. Hàng hóa được mua bằng số tiền thu được do phạm tội và xuất khẩu ra nước ngoài. Sau đó, những hàng hóa này bị định giá thấp hơn – và chuyển số tiền chênh lệch ra nước ngoài.

Gian lận VAT

Carousal và rửa tiền thông qua hoạt động thương mại (TBML)

Tội phạm chuyển đổi khoản tiền từ các nguồn không xác định (có khả năng là tiền thu được từ tội phạm) vào các thẻ (stored value cards) và sử dụng thẻ đó để mua các thiết bị điện tử cao cấp như điện thoại di động, máy hút bụi, máy tính và máy chơi game từ các cửa hàng bán lẻ. Sau đó, chúng lập hóa đơn để 'bán' hàng

³⁰ AUSTRAC - Money Laundering in Australia National Risk Assessment: <https://www.austrac.gov.au/sites/default/files/2024-07/2024%20AUSTRAC%20Money%20Laundering%20NRA.pdf>

hóa cho các pháp nhân do các đối tượng tội phạm sở hữu và kiểm soát, những người này đều biết nhau. Không có hàng hóa nào thực sự được trao tay nhưng các đối tượng tội phạm tìm cách xin hoàn thuế với Cơ quan Thuế cho 'khoản thanh toán' không có thật của hàng hóa và thuế dịch vụ. Sau đó, chúng gửi các mặt hàng điện tử cao cấp ra nước ngoài với giá trị và số lượng khai báo thấp hơn thực tế, để có thêm cơ hội rửa tiền/hưởng lợi thông qua TBML.

Nghiên cứu tình huống

Minh họa trong các nghiên cứu tình huống sau đây do các thành viên cung cấp, tội phạm đang ngày càng lạm dụng pháp nhân liên quan đến rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại.

Nghiên cứu tình huống số 3: Kế hoạch rửa tiền dựa trên giao dịch kim cương

Rửa tiền dựa trên giao dịch; các đại lý kim loại quý và đá quý

Theo thông tin trao đổi với Nước A vào đầu năm 2023, Hải quan Hồng Kông đã phát hiện ra một tổ chức TBML xuyên quốc gia thông qua buôn bán kim cương để rửa tiền trị giá 500 triệu đô la Hồng Kông (tương đương 64 triệu đô la Mỹ) từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2021. Tổ chức này đã thành lập 05 (năm) công ty để xuất khẩu kim cương tổng hợp giá trị thấp sang Nước A dưới vỏ bọc là kim cương tự nhiên đã cắt và đánh bóng giá trị cao để rửa tiền.

Để chuyển tiền bất hợp pháp, giá trị của kim cương tổng hợp đã được phóng đại rất nhiều trong các tờ khai thương mại. Bằng cách thổi phồng giá trị đã khai báo, tổ chức này sau đó đã chuyển số tiền thu được từ tội phạm của mình từ Nước A sang Hồng Kông, Trung Quốc dưới dạng "khoản thanh toán hợp pháp" cho kim cương. Tổ chức này đã sử dụng các tài khoản dùng cho công ty của 05 công ty để xử lý số tiền thu được từ tội phạm và giải ngân thêm cho hơn 100 công ty địa phương để thực hiện các giao dịch tiếp theo. Từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 2 năm 2024, Hải quan Hồng Kông đã vô hiệu hóa tổ chức này bằng cách bắt giữ năm người vì tội rửa tiền tại Hồng Kông, Trung Quốc và tịch thu 1 triệu đô la Hồng Kông (~ 0,13 triệu đô la Mỹ). Cuộc điều tra vẫn đang được tiến hành.

Nguồn - Hong Kong, Trung Quốc

Nghiên cứu tình huống số 4: Rửa tiền thông qua thương mại

Rửa tiền thông qua thương mại; sử dụng sai mục đích phương tiện của công ty; làm giả tài liệu; vi phạm thuế; phân tầng; cấu trúc

Các cơ quan chức năng đã xác định bốn cá nhân có nhiều hồ sơ pháp lý khác nhau, thành lập và sử dụng sai mục đích các phương tiện công ty, sở hữu độc quyền và thực hiện các giao dịch thể hiện các hoạt động rửa tiền dựa trên hoạt động thương mại. Các cá nhân này đã sử dụng dịch vụ ngân hàng, gồm cả dịch vụ ngân hàng trực tuyến và dịch vụ chuyển tiền ra nước ngoài. Các cá nhân này đã nộp các tài liệu giả mạo hoặc không hợp lệ cho ngân hàng để thực hiện các khoản chuyển tiền ra nước ngoài đó.

Vụ việc này được khởi động từ các báo cáo giao dịch đáng ngờ (STRs) do một ngân hàng nộp cho FIU Maldives. Lý do nộp STRs chủ yếu liên quan đến việc khách hàng thực hiện các giao dịch không thống nhất với kết quả thẩm định khách hàng (CDD) và thông tin nhận biết khách hàng. Vụ việc này hiện đang được các cơ quan thực thi pháp luật điều tra.

Source – Maldives

Nghiên cứu điển hình # 5: Rửa tiền thông qua thương mại và Quyền sở hữu hưởng lợi đáng ngờ

Rửa tiền thông qua thương mại

Một số báo cáo STR đã được gửi về trường hợp Công ty A, thuộc sở hữu của Người C và Người D. Công ty A đã tham gia vào việc nhập khẩu các tấm pin mặt trời từ nước B và bán chúng tại địa phương. Công ty đã mở năm tài khoản với các ngân hàng khác nhau và chuyển khoảng 2 tỷ PKR (tương đương 7 triệu USD) thông qua các tài khoản này trong ba năm. Theo hóa đơn thương mại, công ty đã nhập khẩu các tấm pin mặt trời trị giá 20.150 USD, tuy nhiên, cơ quan hải quan đánh giá giá trị của lô hàng là 91.233 USD. Chênh lệch cho thấy hóa đơn đã bị định giá thấp, gây lo ngại về tính xác thực của giao dịch.

Qua phân tích, FIU Pakistan, Cơ quan thanh tra tài chính Pakistan (FMU) đã xác định Người E, người đã gửi 50 triệu PKR (tương đương 179.573 USD) bằng tiền mặt và 19 triệu PKR (tương đương 68.238 USD) thông qua các giao dịch thanh toán bù trừ tại một trong các tài khoản ngân hàng do Công ty A duy trì.

Ngoài ra, người F (được xác định là anh trai của người E) là chủ tài khoản của một trong các tài khoản do Công ty B nắm giữ. Các tài khoản được duy trì bởi Công ty A cho thấy lo ngại rằng chúng có thể được sử dụng cho các giao dịch benami (giao dịch dưới tên của người khác) và gây nghi ngờ về quyền sở hữu hưởng lợi của công ty. Tuy nhiên, xuất hiện tin tức truyền thông cho biết, kiểm toán của chính phủ đã phát hiện ra một số lượng lớn hóa đơn khai khống và vụ việc rửa tiền thông qua hoạt động thương mại trong hoạt động nhập khẩu tấm pin mặt trời, nơi các công ty đang khai thác hệ thống hoàn thuế đối với nhập khẩu tấm pin mặt trời. Hồ sơ thuế cho thấy Công ty A đã trả thuế tối thiểu trong cùng thời gian khi hoạt động tài khoản đáng ngờ xảy ra. FMU đã phổ biến thông tin của mình cho các cơ quan thực thi pháp luật để điều tra thêm về yếu tố rửa tiền thông qua hoạt động thương mại và truy tìm người hưởng lợi cuối cùng của các khoản tiền được chuyển qua tài khoản của Công ty

Nguồn Pakistan

1.3 Hỗ trợ chuyên nghiệp

Khi rà soát các đối tượng lạm dụng pháp nhân, còn có một đối tượng tham gia nữa là cá nhân, tổ chức hoặc một mạng lưới cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp, mà đối tượng này có thể tiếp tay cho tội phạm rửa tiền do phạm tội mà có. Những thực thể này được gọi là "người hỗ trợ chuyên nghiệp".³¹ Hành vi của họ thường là có chủ ý, liêu lĩnh, không trung thực và/hoặc cầu thả, không tuân thủ đúng đắn các nghĩa vụ chuyên môn và quy định nghề nghiệp của họ. Các tổ chức 'chuyên môn' này đóng một vai trò quan trọng trong việc giúp tạo ra hoặc vận hành các pháp nhân (và các thỏa thuận pháp nhân) để che dấu sự kiểm soát và quyền sở hữu hưởng lợi cho các khách hàng là tội phạm.

Năm 2018, FATF đã xuất bản sổ tay hướng dẫn về nhận dạng Rửa tiền chuyên nghiệp³², trong đó xác định các đặc điểm chính của các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp, bao gồm:

- Cá nhân rửa tiền chuyên nghiệp.
- Tổ chức rửa tiền chuyên nghiệp.
- Mạng lưới rửa tiền chuyên nghiệp gồm các cộng sự và địa chỉ liên hệ để làm việc cùng nhau nhằm tiếp tay cho hoạt động rửa tiền.

Các cá nhân, tổ chức chuyên nghiệp này sử dụng nhiều công cụ và kỹ thuật rửa tiền bao gồm rửa tiền qua thương mại, cơ chế quản lý tài khoản, ngân hàng ngầm và các nền tảng ngân hàng thay thế. Để cho vay một công ty là vỏ bọc hợp pháp cho các hoạt động của họ, liên kết với với (các) cá nhân tham nhũng chuyên cung cấp các dịch vụ hợp pháp khác (ví dụ: nhân viên ngân hàng, luật sư, kế toán, đại lý bất động sản).

Nhóm Ngân hàng Thế giới - Chữ ký để bán: Nghiên cứu điển hình về các chuyên gia tội phạm tạo điều kiện rửa tiền (2022)

Báo cáo **Signature for sale** do tổ chức Sáng kiến Phục hồi Tài sản bị Đánh cắp (StAR)³³ xây dựng để rà soát việc sử dụng các dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp (CSP) nhằm tạo điều kiện cho rửa tiền thông qua việc bảo vệ quyền riêng tư và tiếp tay cho các cá nhân che giấu quyền sở hữu thực sự của họ đối với các công ty vỏ bọc, che giấu danh tính trước cơ quan có thẩm quyền. Báo cáo nhấn mạnh vai trò của các CSP, trong việc tạo điều kiện cho hoạt động bất hợp pháp này. Những người hỗ trợ này, tận dụng kiến thức và kỹ năng chuyên môn của mình, tích cực quảng bá và cung cấp các dịch vụ chỉ định (nominee service), thường kết hợp với các công cụ bảo vệ bí mật khác ví dụ như giấy ủy quyền.

Báo cáo dựa trên hơn 3.300 câu trả lời được thu thập như một phần của bài tập mua sắm bí ẩn toàn cầu, nơi các nhà nghiên cứu đóng giả là khách hàng

³¹ The Law Society (United Kingdom) - Professional enablers: <https://www.lawsociety.org.uk/topics/anti-money-laundering/professional-enablers#:~:text=%E2%80%9CA%20professional%20enabler%20is%20an,their%20professional%20and%20regulatory%20obligations.%E2%80%9D>

³² FATF – *Professional Money Laundering*:

<https://www.fatf-gafi.org/content/fatf-gafi/en/publications/Methodsandtrends/Professional-money-laundering.html>

³³ World Bank Group - *Signatures for Sale (2022)*, available at <https://star.worldbank.org/publications/signatures-sale-how-nominee-services-shell-companies-are-abused-conceal-beneficial>

đang tìm cách thành lập các công ty vỏ bọc. Kết quả cho thấy 14% CSP cung cấp dịch vụ chỉ định mà không cần nhắc nhở và 15% đề cập đến quyền hạn của luật sư hoặc bí mật nghề nghiệp pháp lý. Điều này cho thấy rằng các dịch vụ được chỉ định có sẵn và được sử dụng rộng rãi, đặc biệt là ở các khu vực pháp lý được biết đến với việc tạo điều kiện cho bí mật tài chính.

Những phát hiện chính

- Các dịch vụ về chỉ định (nominee service) do CSP cung cấp có thể có nhiều mục đích sử dụng khác nhau, mở rộng từ những dịch vụ được sử dụng thường xuyên cho mục đích kinh doanh hợp pháp, đến những dịch vụ có mục đích hợp pháp nhưng dễ bị lạm dụng, đến những dịch vụ có mục đích chính là che giấu chủ sở hữu hưởng lợi.

- Mặc dù sử dụng hợp pháp, các thỏa thuận chỉ định là một trong những công cụ phổ biến nhất để che giấu danh tính của những công ty vỏ bọc kiểm soát và đặc biệt phổ biến trong số các bộ phận có vấn đề nhất của ngành công nghiệp thành lập công ty.

- Hiện tại, sự thiếu chú ý đến việc lạm dụng tiềm năng và thực tế của các thỏa thuận chỉ định tạo thành một lỗ hổng lớn để hạn chế việc sử dụng các công ty vỏ bọc không thể truy tìm trong tội phạm tài chính. Cần chú ý nhiều hơn đến việc thực thi và điểm này đặc biệt áp dụng cho các cơ quan đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi.

- Về mặt pháp lý, các dịch vụ chỉ định thường được tiếp thị cho các khách hàng là các công ty vỏ bọc để giữ danh tính của chủ sở hữu hưởng lợi khỏi hồ sơ công khai.

- Mạng lưới các công ty vỏ bọc thường có người chỉ định để che dấu, không minh bạch chủ yếu vì bản chất đa thẩm quyền vốn có của họ. Tuy nhiên, có một sự thiếu kết nối cơ bản giữa mối đe dọa về tính đa thẩm quyền và nguyên tắc một thẩm quyền để giải quyết vấn đề này.

- Thực thi quy định hiệu quả về CSP và quy định về các thỏa thuận chỉ định là rất quan trọng để tăng tính minh bạch của quyền sở hữu hưởng lợi.

Enablers

Các CSP cung cấp các loại dịch vụ này thường là luật sư, đóng vai trò là giám đốc hoặc cổ đông được chỉ định, cung cấp tên và chữ ký của họ với một khoản phí. Họ cũng có thể soạn thảo các thỏa thuận giấy ủy quyền cho phép chủ sở hữu hưởng lợi thực sự kiểm soát công ty trong khi vắng mặt.

Đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp có thể giống một lớp bảo vệ bổ sung. CSP cũng có thể cung cấp cho "các công ty – self companies" các tài khoản ngân hàng có sẵn và các bên ký kết theo chỉ định, cho phép khách hàng truy cập ngay vào hệ thống tài chính mà không tiết lộ danh tính của họ. Việc sử dụng các dịch vụ chỉ định tạo ra một lỗ hổng đáng kể trong cuộc chiến chống lại ML. Nó cho phép bọn tội phạm hoạt động mà không bị trừng phạt, che giấu danh tính và tài

sản của chúng khỏi chính quyền. Điều này làm suy yếu hiệu quả của sổ đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi và các biện pháp minh bạch khác.

Báo cáo nhấn mạnh sự cần thiết phải có quy định và thực thi mạnh mẽ hơn các dịch vụ được chỉ định, bao gồm:

- Tăng tính minh bạch: yêu cầu người được chỉ định tiết lộ người chỉ định của họ và mục đích của việc sắp xếp người được chỉ định.
- Cấp phép và giám sát: cấp phép cho các ứng cử viên chuyên nghiệp và chịu sự giám sát chặt chẽ.
- Tăng cường thẩm định: yêu cầu các CSP tiến hành thẩm định kỹ lưỡng đối với khách hàng của họ và mục đích của việc sắp xếp người được chỉ định.
- Hợp tác quốc tế: tăng cường hợp tác quốc tế để giải quyết tính chất đa thẩm quyền của các dịch vụ được chỉ định.

Bằng cách giải quyết các lỗ hổng này, các nhà chức trách có thể chống lại việc sử dụng các dịch vụ được chỉ định một cách hiệu quả và ngăn chặn các chuyên gia hình sự tạo điều kiện cho rửa tiền.

Nghiên cứu điển hình

Các thành viên và quan sát viên đã cung cấp các nghiên cứu điển hình sau đây minh họa cách thức các nhà hỗ trợ chuyên nghiệp trong khu vực tạo điều kiện cho việc lạm dụng pháp nhân cho các mục đích rửa tiền / Tài trợ khủng bố.

Nghiên cứu điển hình # 6: Bẫy người bị buộc tội liên quan đến lừa đảo mạng tinh vi trên toàn thế giới

Lừa đảo đầu tư; sử dụng pháp nhân; sử dụng internet; sử dụng tài sản ảo; Sử dụng dịch vụ tài chính

Một cơ quan thực thi pháp luật đối tác ở Nước S đã cảnh báo Trung tâm điều phối tội phạm mạng chính sách chung (JPC3) thuộc Lực lượng Cảnh sát Liên bang Úc (AFP) về các mối liên kết của Úc với một trò lừa đảo chủ yếu dựa trên Nước S. AFP sau đó bắt đầu một cuộc điều tra song song với cơ quan thực thi pháp luật nước ngoài (Chiến dịch Wickham).

Vụ lừa đảo tinh vi liên quan đến việc thao túng bất hợp pháp các nền tảng giao dịch điện tử hợp pháp. Một tổ chức tội phạm có tổ chức đã tiến hành một vụ lừa đảo 'theo phong cách Sha Zhu Pan' bằng cách sử dụng kết hợp các mạng xã hội, bao gồm việc sử dụng các trang web hẹn hò, trang web việc làm và nền tảng nhắn tin để có được sự tin tưởng của nạn nhân trước khi đề cập đến các cơ hội đầu tư. Sau khi đăng ký dịch vụ đầu tư tài chính, tổ chức này bị cáo buộc đã thao túng dữ liệu được cung cấp thông qua ứng dụng hợp pháp để khuyến khích đầu tư thêm, đồng thời che giấu sự thật rằng tiền đã bị đánh cắp. Hơn 100 triệu đô la Mỹ thiệt hại trên toàn thế giới đã được quy cho tổ chức tội phạm có tổ chức này, với phần lớn nạn nhân có trụ sở tại Nước S.

Tổ chức này đã sử dụng công dân nước ngoài sống ở Úc để thiết lập cơ sở hạ tầng cần thiết để tạo điều kiện cho các hoạt động lừa đảo của họ. Tổ chức

này đã sử dụng các công dân nước ngoài để đăng ký các công ty Úc và thiết lập tài khoản ngân hàng kinh doanh của Úc để rửa tiền thu được từ tội phạm. Các khoản tiền đã được rửa thông qua một doanh nghiệp chuyển tiền và được phân lớp thông qua các tài khoản ngân hàng được liên kết với các doanh nghiệp Úc đã đăng ký.

Một trong những kẻ phạm tội, trong khi làm việc tại doanh nghiệp chuyển tiền, bị cáo buộc có liên kết với tập đoàn tội phạm có tổ chức và trực tiếp tham gia vào việc mua sắm giám đốc giả danh (straw director) và chủ tài khoản giả cho các thực thể ML. Người này bị cáo buộc giám sát việc thành lập các công ty giả mạo và các tài khoản ngân hàng liên quan của họ, vi phạm quy định của Luật PCRT/CTTKB. Bảy người đã bị buộc tội theo Chiến dịch Wickham vì nhiều tội danh khác nhau bao gồm rửa tiền thu được do phạm tội mà có (tiền hoặc tài sản trị giá 10.000.000 đô la trở lên). Hơn nữa, Lực lượng đặc nhiệm tịch thu tài sản hình sự (CACT) của AFP đã thực thi lệnh phong tỏa đối với các tài khoản ngân hàng liên quan đến tổ chức này, với tổng giá trị hơn 21 triệu USD.

Source - Australia

Nghiên cứu điển hình # 7: Công ty Úc bị tập đoàn tội phạm mạng nước ngoài lợi dụng

Hành vi gian lận bao gồm xâm phạm email doanh nghiệp; lạm dụng pháp nhân; Sử dụng tài sản ảo (tiền điện tử hoặc tài sản ảo khác)

FIU Úc, AUSTRAC đã xác định một pháp nhân công ty Úc bị lạm dụng bởi một tập đoàn tội phạm mạng nước ngoài để chuyển tiền ra nước ngoài. Nhóm tội phạm này sử dụng các công ty vỏ bọc quốc tế, các công ty tiền tệ kỹ thuật số và các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, bao gồm cả một kế toán viên. Giám đốc của công ty rất có thể là nạn nhân của hành vi trộm cắp danh tính hoặc bị lừa đảo về tiền.

Công ty đã tìm cách nhận số tiền thu được do gian lận vào tài khoản tại ngân hàng Úc, bao gồm hơn 92.000 đô la từ một vụ xâm phạm email kinh doanh liên quan đến giải quyết tài sản vào năm 2020. Các khoản tiền đã bị đóng băng và trả lại cho nạn nhân trước khi tiền có thể được gửi ra nước ngoài. Tuy nhiên, tài khoản đã nhận thành công hơn 290.000 đô la từ một số nạn nhân ở nước ngoài khác nhau trong bốn tháng vào năm 2020, trước khi chuyển đi.

Rất có khả năng công ty đã sử dụng tiền kỹ thuật số³⁴ để rửa tiền do phạm tội mà có. Tổ chức đã gửi tiền mà ngay lập tức tiền này được chuyển đổi thành tiền kỹ thuật số³⁵ và rút khỏi tài khoản lưu ký của các nhà cung cấp dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số (DCE). Hai tài khoản công ty nước ngoài bổ sung được liên kết với thực thể thông qua DCE và có khả năng được sử dụng để rửa tiền phạm tội thông qua các công ty vỏ bọc³⁶.

³⁴ Virtual assets

³⁵ Virtual asset service provider

³⁶ AUSTRAC - Money Laundering in Australia National Risk Assessment: <https://www.austrac.gov.au/sites/default/files/2024-07/2024%20AUSTRAC%20Money%20Laundering%20NRA.pdf>

Source – Australia

NOTE: we will need to seek permission to use this case study – Lưu ý chúng ta cần chờ được cho phép sử dụng trường hợp nghiên cứu này

Nghiên cứu điển hình # 8: Rửa tiền thông qua các công ty vỏ bọc

Lạm dụng pháp nhân

Từ tháng 4/2019 đến tháng 4/2021, 11 thành viên của một tổ chức tội phạm đã thành lập khoảng 340 công ty vỏ bọc cùng với khoảng 900 tài khoản ngân hàng dưới danh nghĩa của các công ty vỏ bọc này. Các tài khoản ngân hàng đã được "bán" cho bọn tội phạm cần tài khoản ngân hàng để quản lý và che giấu các khoản tiền bất hợp pháp thu được từ việc điều hành các trang web cờ bạc bất hợp pháp. Vào tháng 10 năm 2012, các cơ quan công tố Hàn Quốc đã truy tố 11 thành viên của tập đoàn tội phạm và nhận được lệnh giải thể các công ty vỏ bọc.

Nguồn – Hàn Quốc

Nghiên cứu điển hình # 9: Nhận tài trợ của chính phủ bằng cách sử dụng các tài liệu gian lận và rút tiền mặt

Gian lận; tự rửa tiền; các tổ chức tài chính; tiền mặt; sử dụng séc; COVID-19; sử dụng pháp nhân; Báo cáo giao dịch đáng ngờ

Từ tháng 12/2021 đến tháng 2/2023, 4 nghi phạm ở Macao, Trung Quốc đã yêu cầu mở tài khoản ngân hàng doanh nghiệp cho hơn 140 công ty tại 5 ngân hàng địa phương khác nhau. Bốn nghi phạm này đã gửi séc do Chính phủ Macao, Trung Quốc phát hành để trợ cấp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như các cá nhân hoạt động tự do để đối phó với khó khăn COVID-19. Tất cả các khoản tiền liên quan trị giá khoảng 200.000 USD đã được rút bằng tiền mặt ngay sau khi séc được xóa. Khi các ngân hàng tiến hành nhận biết khách hàng, bốn nghi phạm nói rằng tiền mặt sẽ được sử dụng cho mục đích kinh doanh. Các ngân hàng đã gửi STR dựa trên các yếu tố đáng ngờ. Phân tích sâu hơn được thực hiện bởi FIU của Macao, Trung Quốc cho thấy hầu hết tất cả các công ty đều có chung địa chỉ thư từ và các trường hợp STR sau đó đã được chuyển đến Văn phòng Công tố để điều tra thêm.

Nguồn – Macao, Trung Quốc

Case Study # 10: Investment fraud

Nghiên cứu điển hình # 10: Gian lận đầu tư

Gian lận đầu tư; sử dụng pháp nhân; tội phạm xuyên quốc gia

Trong một cuộc điều tra về một vụ lừa đảo đầu tư, gian lận đã đột kích vào nhiều địa điểm bao gồm các trung tâm chăm sóc khách hàng, công ty và khu vực nhà ở. Tổ chức tội phạm có trụ sở tại Malaysia, chỉ hoạt động được vài năm,

nhưng bị cáo buộc đã tích lũy được gần 200 triệu RM (~ 42,6 triệu USD) tiền thu được từ tội phạm.

Mặc dù hoạt động ở Malaysia, các thành viên tổ chức đến từ các khu vực pháp lý nước ngoài khác nhau sử dụng người Malaysia để hỗ trợ. Phương thức hoạt động của tổ chức này là cung cấp danh mục đầu tư giả mạo thông qua quảng cáo trên phương tiện truyền thông xã hội. Vụ lừa đảo đã sử dụng những người hỗ trợ chuyên nghiệp, đặc biệt là thư ký công ty, để thành lập các công ty, lừa đảo nạn nhân rằng họ đang đầu tư vào một dự án đầu tư hợp pháp hoặc mua cổ phần của một công ty thực sự.

Hoạt động này dẫn đến bốn công dân nước ngoài bị buộc tội, kết án và phạt tiền vì các tội danh theo bộ luật hình sự. Việc tịch thu tài sản liên quan đến tội rửa tiền đang tiếp tục được thực hiện.

Nguồn – Malaysia

Nghiên cứu điển hình # 11: Mạng lưới hơn 3.000 công ty bị sử dụng như một kênh gian lận email doanh nghiệp

Sự gian lận; tội phạm nguồn có yếu tố nước ngoài; rửa tiền của bên thứ ba; nhà cung cấp dịch vụ công ty; sử dụng pháp nhân và thỏa thuận pháp nhân; Báo cáo giao dịch đáng ngờ

Vào năm 2020, Cục Thương mại (CAD) của Lực lượng Cảnh sát Singapore đã quan sát thấy sự gia tăng đột ngột của các công ty do Singapore thành lập được sử dụng làm cầu nối/kênh dẫn cho tội phạm xâm phạm email doanh nghiệp nhắm vào nạn nhân ở nước ngoài. Các công ty đều có các đặc điểm chung và các cuộc điều tra của CAD đã phát hiện ra một mạng lưới hơn 3.000 công ty bị nghi ngờ được thành lập với mục đích rửa tiền thu được từ tội phạm. Nhận thức được tầm quan trọng của việc phá vỡ tổ chức tội phạm này, CAD đã đề nghị các bên liên quan chủ yếu từ ngành ngân hàng chia sẻ những quan sát của mình và trao đổi các thông tin sâu về trường hợp này. Vụ việc này đã được FIU Singapore, Văn phòng Báo cáo Giao dịch Đáng ngờ (STRO) phát hành một báo cáo tư vấn gửi cho ngành ngân hàng về loại hình tội phạm mới nổi liên quan đến các công ty Singapore.

Việc trao đổi thông tin tình báo và những hiểu biết như vậy đã được chứng minh là công cụ hiệu quả giúp việc đẩy nhanh các cuộc điều tra của STRO và sau đó phổ biến thông tin tài chính có thể tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc điều tra của CAD. Các cuộc điều tra cho thấy các đại lý nước ngoài có liên kết với các tập đoàn tội phạm nước ngoài thuê các nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp (CSP) ở Singapore để bắt tay với các công ty và tuyển dụng các cá nhân bên thứ ba làm giám đốc địa phương cho các công ty mà họ thành lập.

Các giám đốc địa phương này, mỗi người nắm giữ các chức vụ giám đốc từ 57 đến 1.002 công ty, đã cho phép các công ty và tài khoản ngân hàng của họ được sử dụng bởi các đại lý nước ngoài, do đó các giám đốc này bị phát hiện là đã cấu thả trong khi thực thi nhiệm vụ của họ với tư cách là giám đốc.

Vào tháng 6/2023, 12 cá nhân liên quan đến các công ty đã bị buộc tội. Cho đến nay, năm trong số những cá nhân này đã bị kết án về nhiều tội danh khác nhau theo Đạo luật Công ty, chịu một biện pháp tư pháp thay thế về tội rửa tiền (convicted an alternative criminal justice measure to ML), bị kết án tù hoặc phạt tiền. Việc truy tố đang diễn ra đối với bảy cá nhân khác có liên quan. Các đặc điểm chung được quan sát thấy ở các công ty này bao gồm:

- Các công ty có một giám đốc địa phương và một giám đốc nước ngoài, người cũng đóng vai trò là cổ đông duy nhất của công ty.
- Các công ty có cùng một địa chỉ đăng ký chung hoặc giám đốc địa phương. Các giám đốc địa phương thường giữ nhiều chức vụ giám đốc trên mạng lưới các công ty.
- Các công ty được thành lập trong một khoảng thời gian tương tự nhau.
- Hạn chế xuất hiện trực tuyến, tính chất kinh doanh khác nhau mặc dù số lượng giao dịch lớn, khối lượng giao dịch cao mặc dù các doanh nghiệp mới thành lập.

Nguồn - Singapore

Nghiên cứu điển hình # 12: Gian lận ngoại hối

Gian lận bao gồm lừa đảo qua điện thoại / SMS / email / phương tiện truyền thông xã hội; rửa tiền của bên thứ ba; sử dụng pháp nhân và thỏa thuận pháp nhân

Người A và nhóm đồng phạm của mình đã thành lập 42 công ty vỏ bọc và vận hành riêng rẽ các doanh nghiệp giao dịch ngoại hối và giao dịch tương lai bất hợp pháp, đối tượng này tự xưng danh là một nhà giao dịch ngoại hối từ khu vực tài phán X (nước X). Nhóm đối tượng thành lập văn phòng chi nhánh ở nhiều khu vực khác nhau, thuê nhân viên để mở rộng hoạt động, triển khai hệ thống môi giới và thực hiện các chương trình khuyến mãi thông qua các nhà môi giới hoặc các nền tảng trực tuyến như Facebook, WeChat, QQ hoặc Telegram. Họ cũng đưa ra "chương trình thưởng 6%" như một sự đảm bảo lợi nhuận, nhằm thu hút mọi người giao dịch trên trang web lừa đảo của nhóm. Từ năm 2012 đến tháng 5/2022, nhóm đối tượng đã lừa đảo tổng cộng 24,98 tỷ TWD (~ 832 triệu USD).

Để thu hồi số tiền thu được từ tội phạm, Cục Điều tra Bộ Tư pháp (MJIB) đã thu giữ 93 bất động sản, trị giá khoảng 149 triệu TWD (~ 4,6 triệu USD), thuộc sở hữu của Người A. Thông qua việc theo dõi dòng chuyển tiền ra nước ngoài, MJIB xác định rằng Người B (và những người khác) đã cung cấp tài khoản cho Người A để chuyển tiền bất hợp pháp, lên tới 115,69 triệu TWD (~ 3,73 triệu USD). Với sự chấp thuận của tòa án, MJIB đã tịch thu bất động sản dưới tên của Người B, trị giá khoảng 1,3 triệu TWD (~ 406.250 USD). MJIB đã chuyển hồ sơ người A và nhóm tội phạm đến văn phòng công tố vào tháng 3/2023 và hiện nhóm đối tượng đang bị xét xử.

Nguồn - Đài Bắc - Trung Hoa

Nghiên cứu điển hình # 13: Cuộc điều tra rửa tiền phức tạp nhất của Úc dưới sự chỉ đạo của AFP

Tội phạm có tổ chức; đôi tiền; dịch vụ chuyển tiền giá trị cao; hợp tác quốc tế; rửa tiền của bên thứ ba; Tự rửa tiền

Chiến dịch Avarus-Nightwolf là một cuộc điều tra kéo dài 14 tháng do AFP chỉ đạo được hỗ trợ bởi AUSTRAC, Lực lượng Biên giới Úc (ABF), Ủy ban Tình báo Hình sự Úc (ACIC), Ủy ban Chứng khoán và Đầu tư Úc (ASIC), Văn phòng Thuế Úc (ATO) và Bộ An ninh Nội địa Hoa Kỳ. Bảy thành viên của tổ chức rửa tiền Long River, và một tập đoàn tội phạm có tổ chức của Úc bị cáo buộc có phạm vi hoạt động toàn cầu, đã bị điều tra và buộc tội liên quan đến việc bí mật điều hành một chuỗi chuyển tiền nổi tiếng, trị giá hàng tỷ đô la ở Úc: Sàn giao dịch tiền tệ Trường Giang. AFP sẽ cáo buộc rằng, để thể hiện mình giống như một công ty chuyển tiền tuân thủ nghiêm pháp luật, Sàn giao dịch tiền tệ Trường Giang thậm chí còn cung cấp các nguồn lực để tuyên truyền, giáo dục khách hàng về luật Phòng chống rửa tiền (AML Laws) của Úc.

Từ năm 2020-2023, Sàn giao dịch tiền tệ Trường Giang đã chuyển hơn 10 tỷ USD vào và ra khỏi Australia. Trong khi hầu hết các khoản tiền này là từ các khách hàng chuyển tiền hợp pháp, AFP sẽ cáo buộc được công ty này đã bí mật chuyển tiền thu được từ hoạt động bất hợp pháp trong và ngoài Úc. AFP sẽ cáo buộc rằng từ năm 2020-2023, Sàn giao dịch tiền tệ Trường Giang đã rửa hơn 228 triệu USD. AFP cáo buộc một số tiền được rửa bởi tổ chức này là từ số tiền thu được từ tội phạm, bao gồm các hoạt động xuất phát từ gian lận trên mạng và buôn bán hàng hóa bất hợp pháp. AFP cũng cáo buộc tổ chức này huấn luyện các khách hàng của mình cách tạo ra các giấy tờ kinh doanh giả, chẳng hạn như hóa đơn giả và báo cáo ngân hàng. Điều này có mục đích để khách hàng phạm tội (criminal customers) và Sàn giao dịch tiền tệ Trường Giang cho các nhà chức trách thấy rằng các khoản tiền thu được bất hợp pháp là từ các nguồn hợp pháp nếu việc chuyển tiền bị chính quyền chú ý.

AFP đã buộc tội bốn công dân nước ngoài và ba công dân Úc liên quan đến nhóm tội phạm rửa tiền có tổ chức và thu giữ hơn 50 triệu đô la tài sản và xe cộ. Vào tháng 10/2023, AUSTRAC đã đình chỉ đăng ký của sáu nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền.

Nguồn - Úc

Nghiên cứu điển hình # 14: Tập đoàn GT ở New Zealand và thắt chặt luật giám đốc

Buôn bán vũ khí bất hợp pháp; lạm dụng pháp nhân và thỏa thuận pháp nhân

Năm 1995, Geoffrey Taylor thành lập GT Group. Kể từ đó, GT Group thường xuất hiện với vai trò là đầu mối cho những người bị lôi kéo vào các vụ bê bối bao gồm giao dịch vũ khí bất hợp pháp, buôn lậu ma túy, tham nhũng lớn và trốn thuế.

Tháng Mười Hai năm 2009, chính quyền Thái Lan bắt giữ một máy bay ở Bangkok, Thái Lan, trên đường từ Bắc Triều Tiên đến Iran. Bản kê khai hàng hóa liệt kê các thiết bị khoan dầu là nội dung chuyên chở của máy bay. Tuy nhiên, chính quyền Thái Lan đã phát hiện chất nổ, lựu đạn phóng tên lửa và vật liệu chế tạo tên lửa đất đối không. Chiếc máy bay này được cho thuê bởi công ty SP Trading. Các tài liệu thành lập của SP Trading cho thấy giám đốc duy nhất của công ty với một cổ đông công ty duy nhất, là một người Trung Quốc mới nhập cư đến New Zealand, tên là Lu Zhang. SP Trading niêm yết địa chỉ đăng ký của nó chính là địa chỉ của của GT Group.

Khi bắt giữ Lu Zhang, chính quyền New Zealand nhanh chóng phát hiện ra cô là một người vô tình tham gia buôn bán vũ khí quốc tế. Chẳng hạn, việc chỉ định làm chủ ký để bán, Lu Zhang gần đây đã tìm được việc làm bán thời gian với Taylors của GT Group trong tư cách là giám đốc được chỉ định. Với mức chi trả 15 đô la cho mỗi chữ ký, GT Group đã đặt tên của Lu Zhang trên các tài liệu của công ty, nhờ đó đã che dấu người thực sự có quyền kiểm soát công ty và các công ty vỏ bọc khác.

Cổ đông công ty của SP Trading, Vicam (Auckland) Limited, giống như SP Trading, đã kê khai địa chỉ đăng ký của mình là công ty con/chi nhánh của GT Group (as care of GT Group), tại nhiều thời điểm đã kê khai một số thành viên gia đình Taylor làm giám đốc, mặc dù đến năm 2009, giám đốc được chỉ định là Nesita Manceau. Một đánh giá tóm tắt về Nesita Manceau gợi ý (suggests) rằng cô là một giám đốc được chỉ định chuyên nghiệp - làm việc cho GT Group; tên của cô đã được liệt kê trên OpenCorporates với tư cách là giám đốc của hơn 400 công ty New Zealand. Hơn nữa, Vicam (Auckland) Limited đã chỉ định chính GT Group là cổ đông duy nhất tại thời điểm điều tra về lô hàng vũ khí. Vào tháng 7 năm 2010, cổ đông này đã được sửa đổi để chỉ định Nesita Manceau là cổ đông duy nhất, trao cho Manceau vai trò kép là cổ đông được chỉ định và giám đốc được chỉ định cho một công ty có liên quan trong một cuộc điều tra quốc tế.

Sự kết hợp giữa giám đốc được chỉ định, cổ đông được chỉ định và cổ đông công ty đã giúp che dấu của người chủ mưu (principal) đã sắp xếp việc vận chuyển vũ khí từ Triều Tiên đến Iran. Không ai trong GT Group hoặc bất kỳ thành viên nào của gia đình Taylor phải đối mặt với cáo buộc vì vai trò của họ trong việc che giấu thành công danh tính của những người đứng sau buôn bán vũ khí bất hợp pháp, hoặc cung cấp các công ty vỏ bọc cho băng đảng ma túy Sinaola hoặc vụ Magnitsky. Việc cung cấp các giám đốc được chỉ định và sở hữu cổ phần là hoàn toàn hợp pháp ở New Zealand vào thời điểm đó. Vào tháng 11 năm 2010, bản thân Lu Zhang đã bị kết án 74 tội danh khai báo sai trên các mẫu đăng ký công ty, mặc dù không có hình phạt nào được áp dụng.

Đáng chú ý, trường hợp này đã thúc đẩy chính phủ New Zealand thực hiện những cải cách quan trọng đối với luật công ty vào năm 2014. Nỗ lực này cũng phản ánh quyết định năm 2011 của Liên minh châu Âu loại bỏ New Zealand khỏi danh sách trắng các khu vực pháp lý có kiểm soát chống rửa tiền tương

đương. Các sửa đổi bắt buộc mọi công ty New Zealand đăng ký mới và công ty đang hoạt động hiện tại phải có một giám đốc là một cá nhân thực sự cư trú tại địa phương, tên và ngày sinh cũng phải được đăng ký. Hơn nữa, các nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp đã bị đưa vào hệ thống phòng chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố (AML / CFT) của New Zealand.

Quan trọng hơn, chính phủ New Zealand đã thành lập một Nhóm Liên chính và Thực thi gồm 17 thành viên để kiểm tra sự tuân thủ của các nhà cung cấp dịch vụ của công ty với các tiêu chuẩn mới và điều tra độc lập hoạt động đáng ngờ phù hợp với phạm vi truyền thông, bao gồm cả việc lạm dụng giám đốc được chỉ định và sắp xếp cổ đông được chỉ định .

Việc sử dụng các công ty vỏ bọc của New Zealand trong tội phạm quốc tế dường như đã giảm đáng kể sau những cải cách này, mặc dù các sửa đổi ảnh hưởng đến ít hơn 1% trong số 550.000 công ty trong sổ đăng ký.

Source - World Bank Group

Nghiên cứu điển hình # 15: Thao túng thị trường chứng khoán và chiếm đoạt tài sản tại công ty cổ phần

Sự gian lận; Giao dịch nội gián và thao túng thị trường

Người A và đồng phạm đã tiến hành vụ án thao túng thị trường chứng khoán, chiếm đoạt tài sản tại công ty cổ phần. Người A thành lập công ty cổ phần và để tăng vốn điều lệ, ông đã biến công ty này thành công ty đại chúng để niêm yết trên sàn chứng khoán. Liên quan đến vụ án này, một số cựu lãnh đạo nhà nước đã bị khởi tố về tội "lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Một số quan chức đã bị khởi tố về tội 'công bố thông tin sai sự thật hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán'. Các bị cáo đã nộp 195 tỷ đồng (~ 8 triệu USD) cho nhà nước để khắc phục hậu quả; Cơ quan điều tra đã thu giữ chín bất động sản. Tổng thiệt hại của vụ án lên tới 1.830 tỷ đồng (~ 75,5 triệu USD).

Source - Vietnam

Thách thức chính với những người hỗ trợ chuyên nghiệp: quyền riêng tư và đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp

Có được các tiến bộ về việc minh bạch hóa (để kiểm soát các dòng tài chính bất hợp pháp) là nhờ việc mở rộng việc thu thập và trao đổi thông tin giữa các cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ, các chính sách mới liên quan tới việc này bao gồm thành lập các cơ quan/trung tâm đăng ký thông tin quyền sở hữu hưởng lợi , trao đổi thông tin tài khoản ngân hàng tự động toàn cầu và / hoặc các quy định trách nhiệm³⁷ của các trung gian thực hiện cơ chế cung cấp thông tin để trao đổi và ngăn chặn việc che giấu chủ sở hữu hưởng lợi³⁸. Việc mở rộng như vậy về thu thập,

³⁷ Tax Justice Network - *The unexploited silver bullet to tackle enablers: mandatory disclosure rules* blog:

<https://taxjustice.net/2023/07/14/the-unexploited-silver-bullet-to-tackle-enablers-mandatory-disclosure-rules/>

³⁸ The amendments to the EU Directive Administrative Cooperation (DAC 2 and 6) required the automatic exchange of bank account information and the mandatory disclosure of schemes by intermediaries.

xử lý và trao đổi thông tin giữa các chính phủ đã gây ra sự phản đối, đặc biệt là việc trao đổi thông tin liên quan đến quyền riêng tư và bảo vệ thông tin / dữ liệu và đặc quyền nghề nghiệp pháp lý.

Một trong những diễn biến quan trọng nhất về vấn đề này là phán quyết của Tòa án Công lý châu Âu³⁹ vào tháng 11/2022, vô hiệu hóa quyền truy cập của công chúng vào thông tin quyền sở hữu hưởng lợi trong cuộc chiến chống rửa tiền. Lý do chính là do liên quan đến quyền riêng tư của cá nhân. Cũng liên quan đến quyền riêng tư, các chuyên gia pháp lý đã viện dẫn đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp của khách hàng của họ. Ví dụ, Tòa án Công lý Châu Âu đã công nhận đặc quyền nghề nghiệp pháp lý của luật sư để vô hiệu hóa một số yêu cầu báo cáo thông tin nhất định dựa trên Chỉ thị của Hội đồng EU 2011/16 (được gọi là DAC6) liên quan đến các quy tắc tiết lộ bắt buộc trong thỏa thuận thuế xuyên biên giới⁴⁰. Một ý kiến pháp lý⁴¹ năm 2024 của Tổng biện hộ cho Tòa án Công lý Châu Âu đã công nhận đặc quyền nghề nghiệp pháp lý của luật sư để phản đối việc gửi thông tin về việc thành lập các công ty, cũng trong phạm vi quyền riêng tư. Các tổ chức xã hội dân sự đã chỉ trích phán quyết này.⁴²

FATF và Diễn đàn toàn cầu về minh bạch và trao đổi thông tin cho mục đích thuế (Diễn đàn toàn cầu) đã cảnh báo chống lại những hành động này và lập luận về các giới hạn về đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp. Ví dụ, báo cáo FATF năm 2019 Hướng dẫn cho các chuyên gia pháp lý tiếp cận dựa trên rủi ro⁴³ lưu ý rằng:

"tội phạm tìm kiếm các chuyên gia pháp lý (so với các chuyên gia không thực thi pháp lý – non legal professions khác) để thực hiện các dịch vụ được liệt kê trong Khuyến nghị 22 với mục đích phạm tội cụ thể như che giấu các hoạt động và danh tính của chúng trước chính quyền thông qua các biện pháp bảo vệ đặc quyền / bí mật nghề nghiệp" (trang 23).

Tương tự như vậy, báo cáo của FATF năm 2013 về Tổn thương của các chuyên gia pháp lý về khía cạnh rửa tiền và tài trợ khủng bố (báo cáo Money Laundering and Terrorist Vulnerabilities)⁴⁴ lưu ý rằng:

"Các tuyên bố về đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp hoặc bí mật nghề nghiệp có thể cản trở và trì hoãn cuộc điều tra hình sự... Trong nhiều trường hợp, điều này có nghĩa là yêu cầu đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp hoặc bí mật nghề nghiệp sẽ cần phải được giải quyết bởi tòa án, điều này có thể trì hoãn quá trình điều tra trong một khoảng thời gian đáng kể. Vì thời gian là một yếu tố quan trọng trong

³⁹ Court of Justice of the European Union - Press Release No 188/22 - Judgment of the Court in Joined Cases C-37/20 | Luxembourg Business Registers and C-601/20 | Sovim: <https://curia.europa.eu/jcms/upload/docs/application/pdf/2022-11/cp220188en.pdf>

⁴⁰ InfoCuria Case-law - Judgment of the Court (Grand Chamber) In Case C-694/20: <https://curia.europa.eu/juris/document/document.jsf?text=&docid=268430&pageIndex=0&doclang=EN&mode=lst&dir=&occ=first&part=1&cid=27401>

⁴¹ InfoCuria Case-law - Opinion of Advocate General Kokott delivered on 30 May 2024 Case C-432/23: <https://curia.europa.eu/juris/document/document.jsf?text=&docid=286580&pageIndex=0&doclang=en&mode=req&dir=&occ=first&part=1&cid=7340756>

⁴² Tax Justice Network - Another EU court case is weaponising human rights against transparency and tax justice blog: <https://taxjustice.net/2024/06/28/another-eu-court-case-is-weaponising-human-rights-against-transparency-and-tax-justice/>

⁴³ FATF - Guidance for a Risk-Based Approach Legal Professionals: <https://www.fatf-gafi.org/content/dam/fatf-gafi/guidance/Risk-Based-Approach-Legal-Professionals.pdf.coredownload.inline.pdf>

⁴⁴ FATF - Money Laundering and Terrorist Financing Vulnerabilities of Legal Professionals: <https://www.fatf-gafi.org/content/dam/fatf-gafi/reports/ML%20and%20TF%20vulnerabilities%20legal%20professionals.pdf.coredownload.pdf>

việc truy thu số tiền thu được do phạm tội mà có, điều này có thể ảnh hưởng đến quyết định của các nhà điều tra về việc có nên điều tra sự tham gia có thể có của chuyên gia pháp lý hay tìm kiếm bằng chứng về các hoạt động của khách hàng của họ từ các nguồn thay thế "(trang 31-32).

Hơn nữa, Phụ lục của báo cáo bao gồm 45 trường hợp các chuyên gia pháp lý che giấu quyền sở hữu thông qua việc thành lập các công ty, quỹ tín thác, sử dụng cổ phiếu vô danh hoặc đóng vai trò là người được ủy thác. Trường hợp 59 của Phụ lục liên quan đến một chuyên gia pháp lý tạo ra các cấu trúc nước ngoài phức tạp và chuyển tiền qua tài khoản khách hàng trong khi sử dụng đặc quyền để ngăn chặn sự phát hiện.

Trong khi còn có những quan điểm khác nhau về vấn đề này, có một lập luận cho rằng, sự bảo vệ được cung cấp cho khách hàng dựa trên đặc quyền nghề nghiệp pháp lý cần phải được nêu cụ thể trong mọi thông tin và các phương tiện truyền thông được tạo ra bởi các chuyên gia pháp lý khi các chuyên gia này tham gia các hoạt động trong tư cách là chuyên gia pháp lý. Ví dụ, Sổ tay đánh giá ngang hàng về tính minh bạch và trao đổi thông tin theo yêu cầu⁴⁵ mô tả rằng:

*"Việc giao tiếp (communication) giữa khách hàng và luật sư, luật sư hoặc đại diện pháp lý được thừa nhận khác **chỉ được coi là đặc quyền nếu**, và trong phạm vi, khi luật sư (attorney), luật sư (solicitor) hoặc đại diện pháp lý khác hành động (acts) với tư cách là luật sư, luật sư hoặc đại diện pháp lý khác. Ví dụ, trong phạm vi luật sư đóng vai trò là cố đồng được chỉ định, người được ủy thác, người định cư, giám đốc công ty hoặc theo giấy ủy quyền để đại diện cho công ty trong các hoạt động kinh doanh của mình, anh ta không thể yêu cầu đặc quyền luật sư-khách hàng đối với bất kỳ thông tin nào phát sinh từ và liên quan đến bất kỳ hoạt động nào như vậy" (đoạn 88).*

Theo Diễn đàn Toàn cầu, thông tin về quyền sở hữu về nguyên tắc không **được coi là bảo mật**. Hơn nữa, Công ước thuế mẫu về thu nhập và vốn 2017⁴⁶ làm cơ sở pháp lý để trao đổi thông tin mô tả rằng:

"Sự đặc quyền bảo vệ như vậy không được đính kèm với các tài liệu hoặc hồ sơ được giao cho luật sư, luật sư hoặc đại diện pháp lý được thừa nhận khác nhằm bảo vệ các tài liệu hoặc hồ sơ đó khỏi bị tiết lộ theo yêu cầu của pháp luật. Ngoài ra, thông tin về danh tính của một người như giám đốc hoặc chủ sở hữu hưởng lợi của một công ty thường không được bảo vệ như một thông tin mật" (đoạn 19.3).

1.4. Cơ chế bảo vệ

Các cơ quan có thẩm quyền có thể sử dụng một loạt các cơ chế để giảm thiểu các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp và lạm dụng pháp nhân. Có quyền tiếp cận kịp thời thông tin về quyền sở hữu cơ bản và thông tin về sở hữu hưởng lợi thông qua

⁴⁵ OECD Global Forum on Transparency and Exchange of Information for Tax Purposes - Handbook for Peer Reviews on Transparency and Exchange of Information on Request: <https://web-archiver.oecd.org/tax/transparency/documents/handbook-for-peer-reviews-on-transparency-and-exchange-of-information-on-request.pdf>

⁴⁶ OECD - Model Tax Convention on Income and on Capital 2017: <https://www.oecd-ilibrary.org/docserver/g2g972ee-en.pdf?expires=1722597850&id=id&accname=guest&checksum=FA165AD67AA8EF4BE6F09EA6EB60E69F>

cơ chế đăng ký công khai là rất quan trọng đối với các cơ quan có thẩm quyền. Hơn nữa, do các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp thường là các quỹ tín thác và tổ chức cung ứng dịch vụ cho công ty (TCSP), nên việc quản lý các TCSP là rất quan trọng. Ngoài ra còn có các cơ chế khác như thực hiện các biện pháp trừng phạt tương xứng và răn đe, bảo vệ người tố giác và quan hệ đối tác công/tư. Cuối cùng, với những thách thức mà quốc tế đưa ra đối với quyền sở hữu hưởng lợi của pháp nhân, hợp tác quốc tế giữa các cơ quan có thẩm quyền có vai trò quan trọng.

Phần này đề cập tới nỗ lực của cả các thành viên và quan sát viên, thực tiễn quốc tế tốt nhất và bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện các cơ chế này.

Viện Dịch vụ Thống nhất Hoàng gia (RUSI) - Nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp và chống rửa tiền, Báo cáo hội nghị (2024)

Từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2024, Trung tâm Tài chính và An ninh (CFS) tại Viện Dịch vụ Thống nhất Hoàng gia (RUSI) đã tổ chức ba hội thảo về vai trò của quy định về PCRT, giám sát và thực thi trong việc ngăn chặn, phát hiện và trừng phạt hành vi được gọi là “hỗ trợ” của luật sư và kế toán, đồng thời rà soát các thực tiễn tốt ở Vương quốc Anh (Anh) và Liên minh châu Âu (EU).

RUSI đã hợp tác với Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Vương quốc Anh và Bắc Ireland tổ chức các hội thảo, và mời các bộ, ngành, cơ quan quản lý, thực thi pháp luật và các học giả trên khắp Vương quốc Anh và EU tham dự. Tháng 7/2024, CFS đã công bố Báo cáo Hội nghị⁴⁷ để tóm tắt những phát hiện chính từ các cuộc thảo luận.

Mỗi hội thảo tập trung vào những thách thức cụ thể liên quan đến các yếu tố khác nhau của quy trình giám sát đối với các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp trên các khía cạnh: Hiệu quả, thực thi và động cơ. Báo cáo phác thảo chi tiết toàn diện, kết quả của từng hội thảo. Ba hội thảo nhấn mạnh rằng có nhiều thách thức chung trong việc thực thi nghĩa vụ PCRT trong các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, đáng chú ý là:

- Thiếu cấu trúc giám sát nhất quán cả trong một số khu vực pháp lý và giữa các khu vực pháp lý khác nhau; Điều này cản trở sự hợp tác xuyên biên giới và có khả năng tạo ra những khoảng trống mà bọn tội phạm có thể khai thác.

- Cần chia sẻ thông tin nhiều hơn trong tất cả các hoạt động, đặc biệt là liên quan đến các báo cáo giao dịch đáng ngờ/báo cáo hoạt động đáng ngờ, nơi cả chuyên gia và giám sát viên đều thấy rằng nếu có nhiều phản hồi thông tin hơn thì công việc càng thuận lợi hơn.

- Cần tạo điều kiện cho giám sát trong việc truy cập vào các công cụ quản lý, bao gồm biện pháp yêu cầu các chuyên gia nghề nghiệp tuân thủ các nghĩa vụ PCRT. Những công cụ này cũng cần được điều chỉnh cho phù hợp với từng loại hình cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp khác nhau và các khu vực địa lý khác nhau.

⁴⁷ Royal United Services Institute - *Anti-Money Laundering and Professional Service Providers: Conference Report*: <https://www.rusi.org/explore-our-research/publications/conference-reports/anti-money-laundering-and-professional-service-providers-conference-report>

Tất cả những người tham gia đều đồng ý rằng luật sư và kế toán có vai trò rất quan trọng trong việc ngăn chặn và phát hiện các hành vi rửa tiền, nhưng những thách thức nêu trên sẽ còn cản trở việc thực hiện hiệu quả các biện pháp PCRT nếu các chuyên gia hoặc nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp không tuân thủ quy định.

Văn phòng Liên Hợp Quốc về Ma túy và Tội phạm nghiên cứu các biện pháp phòng ngừa liên quan đến yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp

Văn phòng Liên Hợp Quốc về Ma túy và Tội phạm (UNODC) đang tích cực nghiên cứu các biện pháp phòng ngừa liên quan đến các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp. Tại phiên thảo luận về các biện pháp phòng chống tham nhũng, tập trung vào vai trò của các bên trung gian trong việc chuyển giao tài sản do phạm tội mà có, theo mục 6 về Phiên họp đặc biệt của Đại hội đồng LHQ (UNGASS) về chống tham nhũng - phiên họp tổng kết thứ 14 của Nhóm đánh giá thực hiện (4-8/9/2023), UNODC đã cung cấp thông tin cập nhật sau:

"Rửa tiền và che giấu tài sản do phạm tội mà có là một vấn đề phức tạp, đang phát triển và là mối đe dọa nghiêm trọng đối với cả tính toàn vẹn của hệ thống tài chính và pháp quyền. Nó cho phép tội phạm che giấu nguồn gốc và quyền sở hữu số tiền thu được bất hợp pháp và hưởng những lợi ích từ các hoạt động bất hợp pháp của họ. Nhiều tổ chức trung gian, hoặc người giám sát, đã tham gia vào các kế hoạch rửa tiền, một cách cố ý hoặc vô tình. Họ cung cấp các dịch vụ có thể giúp những kẻ rửa tiền ngụy trang nguồn gốc và đích đến của số tiền của họ, chẳng hạn như tạo ra các công ty vỏ bọc, mở tài khoản ngân hàng, chuyển tài sản hoặc thực hiện các giao dịch.

UNODC giải quyết các thách thức được xác định bởi các quốc gia thành viên và thông qua Cơ chế rà soát Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC). Một số thách thức chính này bao gồm:

- Thu hẹp khoảng cách thiếu hụt về pháp lý và các quy định và đảm bảo sự giám sát hiệu quả của các cơ quan có thẩm quyền đối với các trung gian, theo đó: tăng cường năng lực và các cơ chế hiệu quả để giám sát và thực thi việc tuân thủ các tiêu chuẩn PCRT.
- Nâng cao nhận thức và hiểu biết của các tổ chức trung gian về vai trò, trách nhiệm của mình trong phòng, chống rửa tiền.
- Cải thiện việc hợp tác và chia sẻ thông tin giữa các bên trung gian, cơ quan thực thi pháp luật và các cơ quan quản lý.
- Đảm bảo rằng các trung gian báo cáo các giao dịch đáng ngờ được bảo vệ khỏi sự trả thù hoặc đe dọa.

Một thách thức lớn nhất là việc hình thành các kênh phản hồi phù hợp tùy theo đặc thù của các lĩnh vực và ngành nghề khác nhau. Các tiếp cận mang tính chất phòng ngừa là hữu ích hơn đối với các đơn vị trung gian dễ bị lạm dụng

cho mục đích rửa tiền, nhưng là không đủ nếu áp dụng với yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp.

Đăng ký sở hữu hưởng lợi

Đặc điểm của một hệ thống CRT/ CTTKB và TTPBVKHDHL hiệu quả bao gồm thẩm quyền thực hiện các biện pháp để:

- Ngăn chặn pháp nhân và các thỏa thuận pháp nhân sử dụng cho mục đích tội phạm.
- Làm cho pháp nhân và thỏa thuận pháp nhân minh bạch đầy đủ.
- Đảm bảo rằng thông tin sở hữu cơ bản và hưởng lợi đầy đủ, chính xác và cập nhật có sẵn một cách kịp thời.
- Thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi luôn có sẵn để cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền⁴⁸.
- Người vi phạm các biện pháp nêu trên phải chịu sự trừng phạt thích đáng và có tính răn đe.

Thực hiện hiệu quả các biện pháp này sẽ làm giảm tính hấp dẫn đối với các đối tượng phạm tội về lạm dụng pháp nhân⁴⁹.

Nhiều khu vực pháp lý đã tạo ra, đang trong quá trình tạo hoặc đang xem xét, các kho lưu trữ tập trung thông tin về sở hữu hưởng lợi. Đăng ký sở hữu hưởng lợi có thể có các dạng và hình thức đăng lý khác nhau, và các nước cũng điều chỉnh linh hoạt việc đăng ký cho phù hợp với bối cảnh thể chế nơi các pháp nhân đăng ký hoạt động, cũng như sự đa dạng về hình thức pháp nhân có sở hữu hưởng lợi.

Dữ liệu được thu thập từ các thành viên liên quan đến thông tin quyền sở hữu hưởng lợi chứng minh rằng đây là một lĩnh vực đòi hỏi cần có sự tăng cường đáng kể. Nói chung, có rất ít thông tin có sẵn về quyền sở hữu hưởng lợi của các pháp nhân ở khu vực Châu Á / Thái Bình Dương. Các trường hợp các nước thành viên có trung tâm đăng ký công khai về pháp nhân, thường chỉ duy trì thông tin cơ bản và không có thông tin về sở hữu hưởng lợi theo định nghĩa của Tiêu chuẩn FATF. Trên toàn cầu, chất lượng của thông tin được lưu giữ trên các sổ đăng ký hiện có thường không được xác minh rõ ràng và không cập nhật. Ngoài thông tin về các cổ đông trực tiếp, khuôn khổ pháp lý thậm chí còn không yêu cầu các pháp nhân duy trì thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi.

Tuy nhiên, có một lưu ý tích cực, một số khu vực pháp lý đang thực hiện cải cách và tạo cơ hội cho các khu vực pháp lý khác sử dụng mô hình ở một mức độ phù hợp để đo lường rủi ro và xác định bối cảnh của họ.

Văn phòng đăng ký sở hữu hưởng lợi của Canada

⁴⁸ FATF - *Guidance on Beneficial Ownership of Legal Persons* - <https://www.fatf-gafi.org/en/publications/Fatfrecommendations/Guidance-Beneficial-Ownership-Legal-Persons.html>

⁴⁹ FATF *Methodology for Assessing Technical Compliance with the FATF Recommendations and the Effectiveness of AML/CFT/CPF Systems* - <https://www.fatf-gafi.org/en/publications/Mutualevaluations/Assessment-Methodology-2022.html>

Tháng 11/2023, Canada đã thông qua luật để hình thành một cơ sở đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi công khai của quốc gia (national public beneficial ownership register). Quy định này đã sửa đổi Đạo luật về Tổng công ty kinh doanh Canada (CBCA) để yêu cầu các công ty công khai thông tin về những người sở hữu hoặc người kiểm soát công ty. Ở Canada, chủ sở hữu hưởng lợi còn được gọi là cá nhân có quyền kiểm soát đáng kể (ISC). Canada dự định sử dụng tiêu chuẩn quốc tế của bộ Tiêu chuẩn Dữ liệu Quyền sở hữu Hưởng lợi của Quyền sở hữu Mở - *Beneficial Ownership Data Standard*⁵⁰ của tổ chức Open Ownership (một tổ chức phi lợi nhuận tập trung vào tính minh bạch của quyền sở hữu có lợi), để cấu trúc các dữ liệu thu thập được. Điều này sẽ cho phép khả năng tương tác cao của thông tin về sở hữu hưởng lợi với các cơ quan đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi khác trên toàn thế giới, giúp cho việc chia sẻ dữ liệu kịp thời hơn. Hơn nữa, vào tháng 1 năm 2024, Canada yêu cầu các tập đoàn do CBCA quản lý phải nộp thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi cho Tổng công ty Canada. Thông tin có sẵn công khai bao gồm:⁵¹:

- Tên pháp lý đầy đủ.
- Ngày cá nhân trở thành ISC và không còn là ISC, nếu có.
- Mô tả về sự kiểm soát quan trọng của ISC.
- Địa chỉ cư trú (sẽ được công khai nếu không có địa chỉ dịch vụ được cung cấp).
- Địa chỉ dịch vụ (nếu được cung cấp).

Cải cách đăng ký các công ty của Philippines

Philippines gần đây đã thực hiện một chương trình cải cách đăng ký công ty của nước này để tăng cường và hợp lý hóa quyền truy cập của các cơ quan thực thi pháp luật (LEA) vào hệ thống thông tin quyền sở hữu hưởng lợi, chủ yếu với Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch chứng khoán Philippines (SEC). Các hành động bao gồm:

- SEC đã khai trương cổng đăng ký tự động eFAST và yêu cầu công khai về quyền sở hữu hưởng lợi, trong quá trình thành lập doanh nghiệp. SEC đã bổ sung điều này bằng cách thực hiện Thông tư (MC) số 19 (Memorandum Circular No.19) năm 2023, hướng dẫn về việc đặt các công ty vào tình trạng nợ quá hạn vì không nộp các yêu cầu báo cáo (placing corporations in delinquency status for non – submission of reporting requirements), theo hướng dẫn tại Mục 21 và 177 của Bộ luật Công ty sửa đổi.
- Tính đến tháng 4/2024, có hơn nửa triệu tập đoàn đang hoạt động, trong đó 68% tuân thủ các yêu cầu công bố quyền sở hữu hưởng lợi. SEC đặt 32% số công ty còn lại vào “tình trạng vi phạm quy định”. SEC đã xác

⁵⁰ Open Ownership - *Beneficial Ownership Data Standard*: <https://standard.openownership.org/en/0.4.0/>

⁵¹ Government of Canada - *Individuals with significant control - File your information*: https://ised-isde.canada.ca/site/corporations-canada/en/individuals-significant-control-file-your-information?utm_campaign=ised-isde-cc-isc-23-24&utm_medium=link&utm_source=notice

định quy mô và nhận thấy thấy 97% các pháp nhân vi phạm thuộc về khu vực doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa.

- SEC cũng đã đình chỉ hoạt động 117.885 công ty đã bị giám sát và không còn hoạt động trong ít nhất tám năm. Đáng chú ý là tất cả (100%) các công ty bị đình chỉ này không tham gia cũng như không báo cáo bất kỳ hoạt động thương mại nào trong thời gian đó.

- SEC đã làm việc chặt chẽ với 19 cơ quan đối tác, xử lý 734 yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến thông tin công ty, bao gồm quyền sở hữu hưởng lợi đối với trên 4.989 tập đoàn và 1.099 cá nhân.

Úc đề xuất việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi

Vào tháng 11/2022, Chính phủ Úc đã mở cuộc thăm dò ý kiến về việc thiết kế các thông tin đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi để công bố công khai. Mục đích của hoạt động này nhằm tăng tính minh bạch của quyền sở hữu hưởng lợi và không khuyến khích sử dụng các cấu trúc sở hữu phức tạp có mục đích trốn tránh các yêu cầu pháp lý và các nghĩa vụ thuế không có quy định rõ ràng (obscure tax liabilities). Chính phủ nước này cũng tìm cách hỗ trợ việc quy định và thực thi pháp luật mạnh mẽ hơn đối với tội phạm thuế và tài chính, hỗ trợ các đơn xin đầu tư của nước ngoài và tạo điều kiện thực thi các biện pháp trừng phạt.

Giai đoạn tham vấn đầu tiên đã nhận được nhiều ý kiến đối với về đề xuất yêu cầu các công ty chưa niêm yết theo quy định Đạo luật Doanh nghiệp của Úc phải duy trì sổ đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi chính xác, cập nhật và có thể truy cập công khai. Các giai đoạn tham vấn trong tương lai sẽ lắng nghe các quan điểm về cách thức công khai quyền sở hữu hưởng lợi thông qua các hình thức hợp pháp khác, chẳng hạn như ủy thác và tập trung thông tin trong một sổ đăng ký công khai duy nhất⁵².

Bài học kinh nghiệm: thực tiễn tốt nhất và thách thức khi thiết lập sổ đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi

Như được phản ánh trong báo cáo của EU Global Facility về việc Xây dựng lộ trình quốc gia về cơ chế công khai quyền sở hữu hưởng lợi⁵³, có rất nhiều bài học kinh nghiệm và vấn đề cần xem xét khi thiết lập Đăng ký chủ sở hữu hưởng lợi (BOR). Các thực tiễn tốt nhất rút ra từ báo cáo này; thiết kế khung pháp lý, phối hợp liên chính phủ, các giải pháp công nghệ để kết nối và đào tạo hiệu quả.

Báo cáo cũng xác định những thách thức lớn cần được giải quyết khi thiết lập BOR, bao gồm; Xác định chưa chuẩn về thời gian và nguồn lực cần thiết, luật pháp không rõ ràng hoặc mơ hồ, chất lượng dữ liệu thấp do được cung cấp bởi một hệ thống không đủ mạnh.

Vai trò tích cực của quỹ tín thác và các công ty cung ứng dịch vụ cho công ty/doanh nghiệp (TCSP) trong việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi

⁵² Australian Government, The Treasury website - *Multinational tax integrity: Public Beneficial Ownership Register*: <https://treasury.gov.au/consultation/c2022-322265>

⁵³ Open Ownership - *Beneficial Ownership Data Standard*: <https://standard.openownership.org/en/0.4.0/>

Khi các công ty và các tổ chức khác có mối quan hệ với TCSP, điều này có thể mang lại lợi thế cho quá trình đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi. So sánh với khách hàng của họ (ví dụ: một pháp nhân phải đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi), TCSP thường có kiến thức và hiểu biết tốt hơn về các yêu cầu về quyền sở hữu hưởng lợi theo pháp luật liên quan.

Nếu TCSP được coi là một đơn vị báo cáo theo luật PCRT/CTTKB/CPBVKHDHL của một quốc gia (ví dụ: nó được coi như một tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính liên quan - DNFBP), thì các đơn vị này sẽ phải áp dụng các quy trình nhận diện khách hàng nghiêm ngặt, bao gồm cả việc xác định chủ sở hữu hưởng lợi của khách hàng. Sau khi thu thập thông tin này vì mục đích tuân thủ các yêu cầu nhận diện khách hàng, TCSP sẽ có vị thế để đăng ký thông tin chính xác với cơ quan đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi. Hơn nữa, không giống như việc đăng ký công ty, TCSP thường liên hệ chặt chẽ và rộng rãi với khách hàng của họ, cho phép họ nhận biết những thay đổi trong quyền sở hữu hoặc kiểm soát để có thể cập nhật thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi. Đáng chú ý, một nước thành viên thực hiện việc quản lý các TCSP theo hệ thống PCRT/CTTKB đã lưu ý rằng vào năm 2023, hệ thống các quỹ tín thác và công ty cung ứng dịch vụ cho doanh nghiệp đã gửi 35 STR cho FIU.

Trong các ví dụ về việc TCSP tham gia vào việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi, các lợi ích đã được quan sát thấy như sau:

- Tuân thủ và hiểu rõ hơn về các yêu cầu về quyền sở hữu hưởng lợi. Ví dụ, ở Bỉ 70% các công ty đăng ký thông tin của họ thông qua kế toán và những người khác đăng ký trực tiếp thông qua đại diện pháp lý của họ.
- Các chiến dịch nâng cao nhận thức và đào tạo. Trên quan điểm về quản lý việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi (BOR), việc tập trung đào tạo cho các TCSP liên quan tới việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi, là hiệu quả hơn so với việc tiếp cận trực tiếp với các pháp nhân hoặc thỏa thuận pháp nhân.
- Truyền thông. Thay vì chỉ giao dịch với một số lượng tương đối nhỏ TCSP (chứ không phải với tất cả các pháp nhân hoặc thỏa thuận pháp nhân), cơ quan đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi BOR có thể cung cấp các giải pháp công nghệ tích hợp, chẳng hạn như cổng trực tuyến an toàn và hệ thống truyền dữ liệu tự động (ví dụ: API) để tạo điều kiện chia sẻ thông tin liền mạch giữa TCSP và BOR.
- Xác minh. TCSP thực hiện yêu cầu nhận biết khách hàng CDD cũng phải thực hiện việc xác minh tính chính xác của thông tin quyền sở hữu hưởng lợi. Dựa trên việc xác minh thông tin này, TCSP có thể được phép (hoặc theo yêu cầu của pháp luật), báo cáo những thay đổi cho BOR để cập nhật chính xác các thông tin đã đăng ký. Điều này sẽ cho phép BOR bắt đầu điều tra, yêu cầu thêm thông tin, sửa chữa các điểm còn thiếu chính xác và / hoặc áp dụng các biện pháp bắt buộc phải thực hiện.

- Nhân lực. Nhận thấy một lợi thế đáng kể khi so sánh số lượng nhân viên làm việc toàn thời gian liên quan tới tuân thủ và thẩm định khách hàng tại các TCSP, so với số lượng nhân viên làm việc cho cơ quan công quyền ở các nước.

Mặc dù có những điểm cộng đối với TCSP trong quá trình đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi, nhưng nó không đủ để đảm bảo rằng các tổ chức này đã tuân thủ đầy đủ quy định. Do đó, BOR nên thực hiện các cơ chế giám sát như kiểm toán thường xuyên, thanh tra và quy định xử phạt đối với TCSP nhằm tăng cường giám sát và thực hiện tuân thủ nhiệm vụ của các TCSP.

Những nỗ lực pháp lý của Singapore áp dụng đối với các nhà cung cấp dịch vụ của công ty

Singapore xác định rằng bọn tội phạm thường lợi dụng pháp nhân trong các giao dịch bất hợp pháp và/hoặc để kiểm soát và di chuyển tài sản bất hợp pháp. Ở Singapore, hầu hết người ta hình thành pháp nhân thông qua các nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp (CSP). Trước khi thành lập pháp nhân cho khách hàng, CSP được yêu cầu tiến hành nhận biết khách hàng (CDD), xác định và xác minh danh tính của khách hàng, xác định và xác minh danh tính của chủ sở hữu hưởng lợi liên quan đến pháp nhân được đề xuất.

Cơ quan Quản lý Kế toán và Doanh nghiệp (ACRA) giám sát và quản lý các CSP, và thực hiện các giám sát đối với các CSP bị phát hiện vi phạm nghĩa vụ CDD hoặc đã tạo điều kiện hoặc hỗ trợ việc lạm dụng pháp nhân. Các biện pháp trừng phạt có thể có đối với CSP bao gồm hình phạt tài chính và đình chỉ hoặc hủy đăng ký hoạt động. ACRA cũng duy trì một danh sách các CSP có đăng ký đã bị đình chỉ hoặc bị hủy bỏ trên trang web của mình.

Singapore hiện đang cập nhật đánh giá rủi ro RT /TTKB đối với các pháp nhân (hoàn thành lần cuối vào năm 2019 và vào đầu năm 2024 là báo cáo đánh giá rủi ro về quan hệ đối tác công-tư của Singapore, Đối tác ngành nghề về CRT/CTTKB, công bố Thực tiễn tốt nhất cho các tổ chức tài chính để quản lý rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hạt nhân (RT/TTKB/TTPBVKHDHL), rủi ro liên quan đến việc nhận thư giới thiệu từ các nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp⁵⁴.

Hơn nữa, vào tháng 3/2024, Singapore đã khởi động một cuộc tham vấn ý kiến công khai để tăng cường cơ chế quản lý CSP. Các đề xuất bao gồm tăng hình phạt áp dụng cho các CSP và quản lý cấp cao của họ vì vi phạm nghĩa vụ PCRT/CTTKB và cấm các cá nhân nhận làm giám đốc theo chỉ định của doanh nghiệp trừ trường hợp đã được các CSP có giấy phép thu xếp, và những cá nhân đó đã được CSP đánh giá là phù hợp. Dự luật sẽ được trình lên Quốc hội vào cuối năm 2024.

⁵⁴ Monetary Authority of Singapore - *Best Practices for Financial Institutions to Manage Money Laundering, Terrorism Financing and Proliferation Financing (ML/TF/PF) Risks Associated with Receiving Referrals from Corporate Service Providers*: <https://www.mas.gov.sg/regulation/external-publications/best-practices-for-banks-to-manage-ml-and-tf-risks-associated-with-receiving-referrals-from-csps>

Quan hệ đối tác ngành nghề CRT/CTTKB của Singapore – Các pháp nhân – Các mô hình lạm dụng pháp nhân và thực tiễn tốt nhất (2018)

Vào tháng 4 năm 2017, Singapore đã thành lập Đối tác ngành nghề PCRT/CTTKB (AML/CFT Industry Partnership), một hình thức đối tác công-tư tập hợp ngành tài chính, cơ quan quản lý, cơ quan thực thi pháp luật và các tổ chức chính phủ khác để hợp tác xác định, đánh giá và giảm thiểu các rủi ro RT/TTKB chủ yếu và mới nổi mà Singapore phải đối mặt.

Vào tháng 5 năm 2018, AML/CFT Industry Partnership xuất bản tài liệu về các thực tiễn tốt nhất về Pháp nhân – Các mô hình lạm dụng và Thực tiễn Tốt nhất⁵⁵. Các tài liệu thực hành tốt nhất về Đối tác Công nghiệp AML / CFT tập hợp các thủ đoạn hoặc mô hình giao dịch của khách hàng có cảnh báo mà các tổ chức tài chính có thể nhận diện để kịp thời phát hiện các hoạt động tài chính bất hợp pháp. Báo cáo cũng đề xuất các biện pháp mà tổ chức tài chính có thể thực hiện để xác định hoặc ngăn chặn các hoạt động đó.

Nhiều trung gian chuyên nghiệp là yếu tố cơ bản để thiết lập pháp nhân, cũng như cung cấp các dịch vụ thư ký công ty. Do đó, họ tạo thành dòng tương tác đầu tiên với các pháp nhân. Những điểm nổi bật từ nghiên cứu các thực tiễn tốt nhất bao gồm:

Mô hình lạm dụng pháp nhân tại công ty luật: cung cấp trợ giúp pháp lý để thành lập pháp nhân cho các mục đích RT/TTKB có thể thực hiện. Trong bối cảnh pháp nhân, không có gì lạ khi các công ty luật hành động thay mặt cho pháp nhân, hoặc được yêu cầu hỗ trợ thành lập pháp nhân hoặc thỏa thuận pháp nhân.

Khách hàng A gặp Luật sư A yêu cầu tư vấn pháp lý và hỗ trợ về các vụ kiện tụng tiềm ẩn do tranh chấp với một doanh nghiệp có trụ sở tại nước mà Luật sư A có hoạt động. Không có tài liệu nào được trao đổi tại cuộc họp, nhưng Khách hàng A mô tả các sự kiện liên quan vụ tranh chấp. Sau cuộc họp, và theo quy trình của Luật sư A để giới thiệu khách hàng mới, Luật sư A xác định chủ sở hữu hưởng lợi của Khách hàng A và thực hiện sàng lọc và không có gì có biểu hiện không ổn.

Khách hàng A sau đó tiến hành yêu cầu các điều khoản tham gia và thiết lập một hợp đồng làm thuê với Luật sư A, và chuyển tiền rất nhiều tiền vào tài khoản khách hàng của Luật sư A trên tài khoản chi phí. Ngay sau đó, Khách hàng A viết thư cho Luật sư A để thông báo cho Luật sư A rằng khiếu nại đã được giải quyết. Luật sư A đã không thực hiện công việc cho khách hàng, nhưng một khoản phí nhỏ cho thời gian ban đầu được khấu trừ. Khách hàng A yêu cầu số dư được gửi lại cho anh ta, nhưng gửi đến một tài khoản khác mà từ tài khoản đó các khoản tiền rất lớn ban đầu được chuyển từ Khách hàng A.

⁵⁵ The Association of Banks in Singapore and the Monetary Authority of Singapore AML/CFT Industry Partnership - *Legal Persons - Misuse Typologies and Best Practices*: <https://abs.org.sg/docs/library/legal-persons-misuse-typologies-and-best-practice.pdf>

Luật sư A không hề hay biết, Khách hàng A đã bị ra sự tồn tại của yêu cầu bồi thường. Mặc dù Luật sư A đã tiến hành kiểm tra các yếu tố về PCRT/ nhận biết khách hàng (KYC) đối với Khách hàng A, nhưng không có thông tin bất lợi nào được xác định. Nếu Luật sư A đã trả lại số dư tiền cho Khách hàng A, nó sẽ tạo điều kiện cho một vụ kiện tụng giả mạo về rửa tiền. **Tuy nhiên, có thể trì hoãn việc gửi trả số tiền còn lại để báo cho chính quyền về hành vi của Khách hàng A (However, any delay in returnin the balance of the monies may tipp – off ClieA)**

Mô hình lạm dụng pháp nhân (ủy thác và) nhà cung cấp dịch vụ công ty: hai quốc tịch.

Các cố vấn chuyên nghiệp, như các công ty tư vấn và công ty kiểm toán, cũng quan sát thấy các loại rủi ro RT/TTKB liên quan đến pháp nhân.

Khách hàng A, người mang hộ chiếu nước ngoài thuộc quốc gia A (Khu vực tài phán A), đã tiếp cận một nhà cung cấp dịch vụ cho các công ty để tìm cách thành lập một công ty tại địa bàn công ty ở nước ngoài. Sau một thời gian, khách hàng A yêu cầu giải thể công ty ở nước ngoài. Đồng thời, ông yêu cầu thành lập một công ty Đông Nam Á có tên tương tự như công ty ở nước ngoài với hộ chiếu nước ngoài do một cơ quan ở Nước B cấp.

Quản lý rủi ro RT/TTKB trong bối cảnh liên quan tới các nhà cung cấp dịch vụ của công ty.

Phần lớn sự tham gia của các nhà cung cấp dịch vụ của công ty với các pháp nhân xảy ra trong quá trình thành lập công ty (Ngày 1), thay đổi cấu trúc của công ty và trong quá trình nộp tờ khai hàng năm (theo định kỳ). Do đó, giai đoạn khởi hành thường có rủi ro RT/TTKB cao nhất đối với các nhà cung cấp dịch vụ của công ty.

Sau đây là ví dụ về các thực tiễn tốt nhất được chia sẻ bởi các thành viên nhà cung cấp dịch vụ của công ty để giảm thiểu rủi ro RT/TTKB:

- Xác định và xác minh kiểm soát viên, chủ sở hữu hưởng lợi, cổ đông, giám đốc và / hoặc người được ủy quyền ký văn bản của công ty
 - o Đối với các công ty có giám đốc chỉ định, một số ví dụ về kiểm soát bổ sung tại chỗ bao gồm đảm bảo rằng các tài khoản tài chính của các công ty được chuẩn bị bởi các nhà cung cấp dịch vụ của công ty hoặc được kiểm toán bởi một công ty kế toán được cấp phép.
 - o Nếu các nhà cung cấp dịch vụ của công ty không nhìn thấy các tài liệu gốc trong quá trình thẩm định của khách hàng, họ có thể chấp nhận một bản sao của tài liệu được chứng nhận là bản sao có thật bởi một người đáp ứng đủ tiêu chuẩn hành nghề phù hợp với quy định (ví dụ: công chứng viên, luật sư hoặc kế toán viên công chứng hoặc chuyên nghiệp).
- Sàng lọc kiểm soát viên, chủ sở hữu hưởng lợi, cổ đông, giám đốc và/hoặc người ký được ủy quyền.

o Các nhà cung cấp dịch vụ của công ty có thể sử dụng cơ sở dữ liệu sàng lọc đáng tin cậy có sẵn trên thị trường để xác định các chỉ số rủi ro (ví dụ: tin tức bất lợi, người có ảnh hưởng chính trị, v.v.).

- Hiểu mục đích thiết lập tài khoản và/hoặc bản chất kinh doanh, kiểm soát viên/chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng của khách hàng.

o Các nhà cung cấp dịch vụ của công ty có thể tiến hành phỏng vấn để hiểu các hoạt động kinh doanh được đề xuất và mục đích thành lập công ty.

o Thông tin bổ sung từ khách hàng có thể cung cấp thông tin chi tiết để xác định mức độ rủi ro liên quan đến khách hàng, chẳng hạn như vị trí địa lý của khách hàng và nhà cung cấp chính hiện tại của khách hàng, nghề nghiệp của chủ sở hữu hưởng lợi và nhật ký làm hàng (statement of facts – SOF) để góp vốn. Đối với việc phân bổ cổ phần, họ cũng có thể yêu cầu hồ sơ sao kê ngân hàng hoặc phiếu ngân hàng cho các khoản tiền được khách hàng nộp vào tài khoản công ty.

- Quy trình về các chỉ số hoạt động đáng ngờ / cảnh báo / ngưỡng.

o Nhà cung cấp dịch vụ của công ty nên chính thức hóa các thủ tục báo cáo các hoạt động đáng ngờ cho các cơ quan chính phủ có liên quan thông qua các báo cáo giao dịch đáng ngờ.

Nước Anh - Văn phòng Cơ quan giám sát PCRT

Văn phòng Giám sát Chống rửa tiền (OPBAS) của Vương quốc Anh được thành lập vào năm 2018 như một phần của cải cách nhằm tăng cường chế độ giám sát chống rửa tiền của Vương quốc Anh, để giải quyết các lỗ hổng được xác định trong đánh giá rủi ro quốc gia đầu tiên của Vương quốc Anh về rửa tiền và tài trợ khủng bố (NRA). OPBAS giám sát 25 cơ quan giám sát chuyên nghiệp (PBS) trong lĩnh vực pháp lý và kế toán. Mục tiêu của nó là thúc đẩy sự giám sát hiệu quả của PBS và cải thiện việc chia sẻ thông tin giữa các PBS, cơ quan thực thi pháp luật và các cơ quan khác⁵⁶.

Nằm trong Cơ quan Quản lý Tài chính của Vương quốc Anh (FCA), cách tiếp cận giám sát của OPBAS không chỉ phù hợp với FCA mà còn cả với FATF, tập trung vào tính tuân thủ và hiệu quả (kết quả).

Cùng với việc tiến hành các chu kỳ đánh giá giám sát dựa trên rủi ro tại chỗ của PBS, OPBAS thực hiện giám sát theo chủ đề và dựa trên rủi ro - ví dụ bao gồm các TCSPs⁵⁷ và xác định và xác minh rủi ro⁵⁸. OPBAS tập trung vào các lĩnh vực và cụm phân ngành bao gồm luật sư, nhân viên kế toán, người vận chuyển và thuế. Cách tiếp cận này cho phép nó hình thành một cái nhìn toàn diện về những rủi ro trong các nhóm đã xác định, vì vậy có thể hướng mục tiêu

⁵⁶ Financial Conduct Authority - Office for Professional Body Anti-Money Laundering Supervision (OPBAS): <https://www.fca.org.uk/about/how-we-operate/who-work-with/opbas>

⁵⁷ Financial Conduct Authority, Office for Professional Body Anti-Money Laundering Supervision - Multi-PBS review, Multi-PBS project on TCSP risk: <https://www.fca.org.uk/publication/multi-firm-reviews/opbas-multi-pbs-project-tcsp-risk.pdf>

⁵⁸ <https://www.fca.org.uk/publication/corporate/opbas-supervisory-update-risk-identification-verification.pdf>

các nguồn lực của chúng tôi để có tác động cao nhất trong việc giải quyết các tổn hại.

OPBAS chủ động hợp tác với nhiều đối tác bao gồm cơ quan thực thi pháp luật và chính quyền trung ương, cũng như quốc tế, để giải quyết mối đe dọa xuất phát từ những các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp, nghĩa là các ngành nghề được pháp luật quản lý nhưng hoạt động của nó lại tạo điều kiện cho hoạt động tội phạm, cho dù các chuyên gia là người đồng phạm hay vô tình phạm tội. Hơn nữa, để hoàn thành mục tiêu thứ hai, OPBAS thúc đẩy chia sẻ thông tin và thông tin tình báo giữa PBS và cơ quan thực thi pháp luật, ví dụ bằng cách thành lập Nhóm làm việc chuyên gia chia sẻ thông tin tình báo^{59 60}.

Kế hoạch đối phó với tội phạm kinh tế 2⁶¹ của Vương quốc Anh bao gồm các hành động để giảm mối đe dọa từ những người hỗ trợ chuyên nghiệp và kế hoạch này đã phát triển thành Chiến lược hỗ trợ chuyên nghiệp⁶². Các hành động trong chiến lược bao gồm các hành động tăng cường lòng tin và tăng mức độ chia sẻ thông tin tình báo giữa khu vực công và tư, đây là điểm mấu chốt trong hoạt động này của OPBAS

Hai Đạo luật về Tội phạm Kinh tế (Minh bạch và Thực thi) 2022 gần đây và Đạo luật Tội phạm Kinh tế và Minh bạch Doanh nghiệp 2023 đã đưa ra các quy định pháp luật có tính đột phá để tăng tính minh bạch, cải thiện việc đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi và giải quyết tình trạng lạm dụng pháp nhân. OPBAS đang làm việc với UK's Companies House, để thực hiện các cải cách này, đóng góp hiệu quả vào cuộc chiến chống lại việc lạm dụng pháp nhân.

Cách tiếp cận đa hệ thống của Vương quốc Anh thể hiện giá trị của quan hệ đối tác công-tư. Vương quốc Anh nhận ra rằng hoạt động đơn lẻ là không hiệu quả và tất cả các tổ chức trong hệ thống đều có vai trò nhất định trong việc giảm rủi ro rửa tiền. Ngoài ra, xã hội dân sự và các học viện là những đối tác được khuyến khích tham gia, mang đến những quan điểm, thách thức và chuyên môn khác nhau. OPBAS là một tổ chức hướng ra bên ngoài. Cơ quan này nhận ra rằng rủi ro là xuyên biên giới và do đó, muốn làm nhiều hơn nữa các hành động trên phạm vi quốc tế, bằng cách chia sẻ kinh nghiệm và thực tiễn tốt của Vương quốc Anh, và học hỏi từ các nước khác.

Chế tài thích đáng và có tính răn đe

⁵⁹ Financial Conduct Authority, Office for Professional Body Anti-Money Laundering Supervision - *Accountancy Sector Intelligence Sharing Expert Working Group Terms of Reference*: <https://www.fca.org.uk/publication/opbas/accountancy-sector-isewg-terms-of-reference.pdf>

⁶⁰ Financial Conduct Authority, Office for Professional Body Anti-Money Laundering Supervision - *Legal Sector Intelligence Sharing Expert Working Group Terms of Reference*: <https://www.fca.org.uk/publication/opbas/legal-sector-intelligence-sharing-expert-working-group-terms-of-reference.pdf>

⁶¹ His Majesty's Government - *Economic Crime Plan 2 2023-2026*: https://assets.publishing.service.gov.uk/media/642561b02fa8480013ec0f97/6.8300_HO_Economic_Crime_Plan_2_v6_Web.pdf

⁶² National Crime Agency, National Economic Crime Centre and the Office for Professional Body AML Supervision - *Cross-System Professional Enablers Strategy 2024-2026*: <https://www.nationalcrimeagency.gov.uk/who-we-are/publications/724-cross-system-professional-enablers-strategy/file>

Để đảm bảo các cơ quan có thẩm quyền có quyền truy cập kịp thời vào thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi, điều quan trọng là các khu vực pháp lý phải áp dụng nhất quán các biện pháp trừng phạt tương xứng và có tính răn đe đối với tất cả các pháp nhân nếu không tuân thủ các yêu cầu duy trì và báo cáo thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi.

Những cải tiến của Pakistan trong việc áp dụng các biện pháp trừng phạt đối với pháp nhân và các thỏa thuận pháp lý không tuân thủ các yêu cầu về thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi

Pakistan gần đây đã đạt được tiến bộ tích cực trong việc tăng cường hiệu quả của hệ thống PCRT/CTTKB thông qua việc áp dụng các biện pháp trừng phạt tương xứng và răn đe đối với các pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý) vì không tuân thủ các yêu cầu về công bố quyền sở hữu hưởng lợi.

Pakistan recently completed one full cycle of inspections in respect of all categories of legal persons (and legal arrangements) during which it imposed sanctions for a total of PKR 2,385.58 million (~ USD 85.6 million) against 54,593 entities, the majority of which were companies, but also included limited liability partnerships and waqfs (charitable or philanthropic foundations), trusts and cooperatives. Pakistan also imposed other types of enforcement measures such as suspensions, de-registrations, etc. Further, it implemented a WTC portal, enabling the collection of information, including beneficial ownership information of all waqf, trusts and cooperatives in the country, which is accessible by Pakistan's competent authorities.

Pakistan gần đây đã hoàn thành một đợt thanh tra toàn diện đối với tất cả các loại hình pháp nhân (và các thỏa thuận pháp lý), trong đó áp đặt các biện pháp xử phạt tổng cộng 2.385,58 triệu PKR (~ 85,6 triệu USD) đối với 54.593 tổ chức, phần lớn trong số đó là các công ty, nhưng cũng bao gồm các công ty hợp danh trách nhiệm hữu hạn và quỹ từ thiện, quỹ tín thác và hợp tác xã. Pakistan cũng áp đặt các loại biện pháp thực thi khác như đình chỉ, hủy đăng ký công ty, v.v. Hơn nữa, họ đã triển khai một cổng thông tin WTC, cho phép thu thập thông tin, bao gồm thông tin quyền sở hữu thụ hưởng lợi của tất cả các quỹ từ thiện, quỹ tín thác và hợp tác xã trong nước, mà các cơ quan có thẩm quyền của Pakistan có thể truy cập được.

Macao, Trung Quốc giám sát và xử phạt pháp nhân

Năm 2023, Macao, Trung Quốc đã công bố Báo cáo đánh giá rủi ro của đặc khu hành chính Macao về rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (2022). Đầu năm 2024, Macao, cơ quan có thẩm quyền của Trung Quốc đã công bố báo cáo này và sắp xếp các sáng kiến tiếp cận cộng đồng, bao gồm tiếp cận với lĩnh vực TCSP (công chứng viên và luật sư).

Văn phòng Tình báo Tài chính Macao, Trung Quốc (GIF) đã theo dõi chặt chẽ việc lạm dụng pháp nhân hoặc dịch vụ TCSP có thể xảy ra. Vào năm 2023, Nhóm Phân tích Thông tin Tài chính của GIF đã tiến hành đánh giá chiến lược đặc biệt và xác định các công ty vỏ bọc đáng ngờ. Nhóm nghiên cứu đã chuẩn bị kết quả tóm tắt của các trường hợp cụ thể và vào tháng 8 năm 2023, đã chuyển chúng đến người giám sát của ngành: Văn phòng Pháp chế (DSAJ). GIF hiện đang tiến hành một phân tích chiến lược theo chủ đề với các thông tin từ báo cáo giao dịch đáng ngờ STR để xác định xem các dịch vụ TCSP có thể có liên quan đến các công ty vỏ bọc. Kết quả sẽ được chia sẻ với các cơ quan thẩm quyền sau khi nhóm nghiên cứu hoàn chỉnh báo cáo.

Thông qua Macao, quan hệ đối tác công tư của Trung Quốc, GIF cũng đã định kỳ chia sẻ kết quả phân tích chiến lược với khu vực tư nhân để tăng cường các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu nhằm ngăn chặn việc lạm dụng pháp nhân. Vào năm 2020 và 2021 trong giai đoạn COVID-19, GIF đã chia sẻ danh sách các tên công ty vỏ bọc với các tổ chức tài chính để họ có thể áp dụng các biện pháp kiểm soát nội bộ của mình. GIF hiện đang chuẩn bị một danh sách mới để chia sẻ với các tổ chức tài chính và cơ quan giám sát.

Macao, Trung Quốc có một loạt các biện pháp trừng phạt tương xứng và mang tính răn đe mà các cơ quan có thẩm quyền sử dụng để xử lý hành vi rửa tiền theo Luật số 2/2006 (Ngăn chặn và trấn áp tội phạm rửa tiền) và tài trợ khủng bố theo Luật số 3/2006 (Ngăn chặn và trấn áp tội phạm khủng bố). Điều này bao gồm phạt tiền hoặc giải thể. Tiền phạt có thể dao động từ 10.000 MOP (~ 1.250 USD) đến 20 triệu MOP (~ 2,5 triệu USD) và giải thể công ty có thể được áp dụng khi pháp nhân được thành lập với ý định thực hiện hành vi RT/TTKB hoặc khi việc thực hiện nhiều lần hành vi phạm tội đó chứng minh rằng pháp nhân đang bị các thành viên hoặc ban quản lý lạm dụng cho mục đích RT/TTKB.

Hơn nữa, pháp nhân cũng có thể phải chịu một số hình phạt bổ sung, như cấm thực hiện một số hoạt động nhất định trong khoảng thời gian từ 1 đến 10 năm; tước quyền được trợ cấp hoặc trợ cấp bởi các cơ quan chính phủ hoặc các tổ chức công cộng; đóng cửa cơ sở trong thời gian từ 1 tháng đến 1 năm; đóng cửa có thời hạn việc thành lập, lệnh cấm tư pháp; và công khai bản án. Ngoài trách nhiệm hình sự đối với hành vi RT/TTKB, cũng có quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với những tổ chức không tuân thủ các nghĩa vụ phòng chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố, ngay cả khi họ hành động cầu thả. Những vi phạm này có thể bị phạt tiền từ 100.000 MOP (~ 12.500 USD) đến 5 triệu MOP (~ 625.000 USD).

1.6 Kết luận

Vào giữa năm 2024, những người đứng đầu FATF, INTERPOL và UNODC đã đưa ra lời kêu gọi hành động tới các quốc gia thành viên FATF khẩn trương đẩy mạnh nỗ lực nhằm hạn chế khoản lợi nhuận bất hợp pháp khổng lồ do tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia tạo ra. Một phương pháp quan trọng được tội phạm sử dụng một cách có tổ chức xuyên quốc gia là lạm dụng pháp nhân.

Các khuyến nghị của FATF cung cấp cho các khu vực pháp lý công cụ để chống lại hiệu quả việc lạm dụng pháp nhân cho các mục đích RT/TTKB/TPBVKHDHL. Thông tin được nêu trong chương này đã cố gắng lập biểu đồ các loại hình lạm dụng pháp nhân cho mục đích RT/TTKB, bao gồm việc sử dụng các yếu tố hỗ trợ chuyên nghiệp và các quyền cá nhân như bảo vệ quyền riêng tư và đặc quyền nghề nghiệp hợp pháp. Nội dung phân tích đã cho thấy yêu cầu cấp bách với các khu vực pháp lý trên toàn cầu trong việc thực hiện các khuyến nghị về kiểm soát rủi ro RT/TTKB/TPBVKHDHL trong R.1, các yêu cầu về tính minh bạch của pháp nhân được quy định trong R. 24 (và R. 25 đối với các thỏa thuận pháp lý) và các yêu cầu hợp tác quốc tế trong R. 40. Đóng góp của các phái đoàn APG cũng nêu rõ một số yếu tố rất hiệu quả của hệ thống phòng, chống RT/TTKB/TPBVKHDHL như đăng ký quyền sở hữu hưởng lợi, quan hệ đối tác với khu vực TCSP và hợp tác quốc tế mà các khu vực pháp lý có thể thực hiện để chống lại việc lạm dụng pháp nhân cho mục đích RT/TTKB/TPBVKHDHL.